

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Bùi Thị Thùy Trang

HẢI PHÒNG – 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG
TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI VẠN TÀI NGỌC HÀ

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

Sinh viên : Bùi Thị Thùy Trang

Giảng viên hướng dẫn: Ths. Phạm Thị Nga

HẢI PHÒNG – 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Bùi Thị Thùy Trang

Mã SV: 2112401006

Lớp : QT2501K

Ngành : Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công Ty Cổ phần

Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

- Nghiên cứu lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

- Mô tả và tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

- Đánh giá ưu khuyết điểm cơ bản trong công tác kế toán nói chung cũng như công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp giúp Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà làm tốt hơn công tác hạch toán kế toán.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

Sưu tầm, lựa chọn các số liệu, tài liệu phục vụ cho việc minh họa công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH kiểm soát sinh vật gây hại An Sinh – Chi nhánh Hải Phòng.

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Địa chỉ: Số 6A/ 112A đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Phạm Thị Nga

Học hàm, học vị : Thạc sĩ

Cơ quan công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty
Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày tháng năm 2025

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày tháng năm 2025

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

XÁC NHẬN CỦA KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

Họ và tên giảng viên: Phạm Thị Nga

Đơn vị công tác: *Đại học Quản lý và công nghệ Hải Phòng*

Họ và tên sinh viên: Bùi Thị Thùy Trang Chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán

Đề tài tốt nghiệp: Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Đầu tư Thương mại Vạn tải Ngọc Hà

Nội dung hướng dẫn:
.....

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp

.....
.....
.....

2. Đánh giá chất lượng của đồ án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)

.....
.....
.....
.....

3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp

Được bảo vệ ☐ Không được bảo vệ ☐ Điểm hướng dẫn ☐

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm

Giảng viên hướng dẫn

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
DANH MỤC SƠ ĐỒ.....	3
DANH MỤC BIỂU.....	4
LỜI MỞ ĐẦU.....	6
CHƯƠNG 1: LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ.....	8
1.1 Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	8
1.1.1 Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.....	8
1.1.2 Phân loại vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	8
1.1.3 Đặc điểm của vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.....	9
1.1.4 Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	9
1.1.5 Nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền.....	9
1.1.6 Nhiệm vụ của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	10
1.2 Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ .	10
1.2.1 Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	10
1.2.2 Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	15
1.3 Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ	20
1.3.1 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung	20
1.3.2 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái.....	21
1.3.3 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ	23
1.3.4 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính	25
CHƯƠNG 2 : THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẠN TÀI NGỌC HÀ.....	26
2.1 Khái niệm chung về Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Ngọc Hà	26
2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của công ty.....	26
2.1.2 Ngành nghề kinh doanh của công ty	27
2.1.3 Cơ cấu tổ chức bộ máy của công ty.....	28
2.1.4 Đặc điểm bộ máy kế toán, hình thức ghi sổ kế toán, các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại công ty	31

2.2 Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.....	36
2.2.1 Kế toán tiền mặt tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà	36
2.2.2 Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.....	56
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ Ý KIẾN ĐÓNG GÓP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ	77
3.1 Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.....	77
3.1.1 Ưu điểm	77
3.1.2 Nhược điểm.....	79
3.2 Một số ý kiến góp phần hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà	80
KẾT LUẬN	85
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	86

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam).....	13
Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Ngoại tệ).....	14
Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng thu – chi tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam.....	18
Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ	19
Sơ đồ 1.5. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung.....	21
Sơ đồ 1.6.Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung – Sổ cái.....	22
Sơ đồ 1.7.Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ.....	24
Sơ đồ 1.8.Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy	25
Sơ đồ 2.1.Tổ chức bộ máy công ty	28
Sơ đồ 2.2.Tổ chức bộ máy kế toán	31
Sơ đồ 2.3.Quy trình hạch toán của Công ty Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà...	34
Sơ đồ 2.4.Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.....	38

DANH MỤC BIỂU

Biểu 2.1. Hóa đơn GTGT số 0000214	41
Biểu 2.2. Giấy đề nghị thanh toán.....	42
Biểu 2.3. Phiếu chi 0265.....	43
Biểu 2.4. Hóa đơn GTGT số 10986	45
Biểu 2.5. Phiếu chi 0295.....	46
Biểu 2.6. Hóa đơn GTGT số 0000002	48
Biểu 2.7. Phiếu thu 0382	49
Biểu 2.8. Giấy đề nghị tạm ứng 000142	51
Biểu 2.9. Phiếu chi 0325.....	52
Biểu 2.10. Sổ quỹ tiền mặt.....	53
Biểu 2.11. Sổ Nhật ký chung.....	54
Biểu 2.12. Sổ cái TK 111.....	55
Biểu 2.13 Ủy nhiệm chi ngày 09/01/2023	59
Biểu 2.14. Giấy báo Nợ số 1191.....	60
Biểu 2.15. Ủy nhiệm chi số 052.....	61
Biểu 2.16. Giấy báo Nợ số 325520.....	62
Biểu 2.17. Phiếu chi số 0279	64
Biểu 2.18 Phiếu báo có số 644326.....	65
Biểu 2.19. Hóa đơn GTGT số 1303852	67
Biểu 2.20. Giấy báo có số 245631	68
Biểu 2.21. Hóa GTGT số 1303867.....	70
Biểu 2.22. Giấy báo Có số 245747	71
Biểu 2.23. Sổ tiền gửi Ngân hàng Vietinbank.....	72
Biểu 2.24. Sổ tiền gửi Ngân hàng MB Bank	73
Biểu 2.25. Bảng tổng hợp tiền gửi.....	74
Biểu 2.26. Sổ Nhật ký chung.....	75

Biểu 2.27.Sổ cái TK 112.....	76
Biểu 3.1.Bảng kiểm kê quỹ số 356.....	82

LỜI MỞ ĐẦU

Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, vốn bằng tiền giữ vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động kinh doanh của mỗi doanh nghiệp. Đây là loại tài sản có tính thanh khoản cao nhất, đảm bảo khả năng thanh toán cũng như khả năng đầu tư của doanh nghiệp. Một hệ thống kế toán vốn bằng tiền khoa học, chặt chẽ và tuân thủ các quy định của pháp luật sẽ giúp doanh nghiệp quản lý dòng tiền hiệu quả, giảm thiểu rủi ro tài chính và tối ưu hóa việc sử dụng vốn.

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại và vận tải, với đặc thù có nhiều giao dịch bằng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng. Việc quản lý dòng tiền hợp lý sẽ giúp công ty nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, đảm bảo khả năng thanh toán và hạn chế rủi ro tài chính. Tuy nhiên, trên thực tế, công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như: quy trình kiểm soát chưa thực sự chặt chẽ, việc ghi nhận một số khoản thu chi chưa kịp thời, gây ảnh hưởng đến công tác quản lý tài chính chung. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp hoàn thiện kế toán vốn bằng tiền tại công ty là một yêu cầu cấp thiết.

Xuất phát từ những lý do trên và trong thời gian thực tập tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà, em đã chọn đề tài **“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà”** làm khóa luận tốt nghiệp với mong muốn hệ thống hóa cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm góp phần hoàn thiện hơn công tác kế toán vốn bằng tiền tại doanh nghiệp. Khóa luận tập trung vào nghiên cứu các hoạt động kế toán liên quan đến tiền mặt và tiền gửi ngân hàng trong phạm vi một năm tài chính gần nhất tại công ty. Để thực hiện đề tài, em sử dụng phương pháp thu nhập tài liệu, phân tích số liệu, so sánh, đối chiếu cũng như quan sát thực tế công tác kế toán tại đơn vị. Kết cấu của khóa luận gồm 3 chương:

Chương 1: Lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Chương 2: Thực trạng kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Chương 3: Một số nhận xét và ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Do còn nhiều hạn chế về lý luận, tài liệu, kinh nghiệm làm việc thực tế nên khóa luận tốt nghiệp của em không tránh khỏi những khiếm khuyết. Tuy nhiên, với tinh thần ham

học hỏi, cầu tiến, em kính mong nhận được sự đóng góp, giúp đỡ của thầy cô giáo trong Khoa Quản trị - Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng và các cán bộ đang công tác tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà để em có thể hoàn thiện tốt khóa luận tốt nghiệp của mình

Em xin trân trọng cảm ơn!

CHƯƠNG 1:
LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH
NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1 Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

1.1.1 Khái niệm vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.

Vốn bằng tiền là một bộ phận của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các khoản tiền đang chuyển. Với tính lưu hoạt cao – vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí.

1.1.2 Phân loại vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Theo hình thức tồn tại

- Vốn bằng tiền được phân chia thành 3 loại:
 - **Tiền Việt Nam:** Là loại tiền phù hiệu. Được sử dụng làm phương tiện giao dịch chính thức với toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
 - **Ngoại tệ:** Là loại tiền phù hiệu. Được phép lưu hành trên thị trường Việt Nam như đồng Đô la Mỹ (USD), đồng tiền chung châu Âu (EURO), đồng yên Nhật (JPY),...
 - **Vàng bạc, kim khí quý, đá quý:** Là các loại tiền thực chất. Tuy nhiên, loại tiền này không có khả năng thanh khoản cao. Nó được sử dụng chủ yếu về mục đích cất trữ. Mục tiêu đảm bảo một lượng dự trữ an toàn trong nền kinh tế hơn là vì mục đích thanh toán trong kinh doanh.

Thông thường, hầu hết các doanh nghiệp sẽ giao dịch bằng tiền Việt Nam. Giao dịch bằng ngoại tệ chỉ có ở các doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến đối tác ở nước ngoài. Việc giao dịch bằng vàng bạc, kim khí quý hay đá quý gần như không có.

Theo trạng thái tồn tại

- Với cách phân loại này thì vốn bằng tiền của doanh nghiệp bao gồm các khoản sau:
 - **Tiền mặt:** Vốn bằng tiền được bảo quản tại quỹ của doanh nghiệp gọi là tiền mặt.
 - **Tiền gửi ngân hàng:** Tiền gửi tại các ngân hàng, các tổ chức tài chính, kho bạc nhà nước gọi chung là tiền gửi ngân hàng.

- **Tiền đang chuyển:** Là tiền trong quá trình trao đổi mua bán với khách hàng hay nhà cung cấp. Phần tiền đang trong quá trình giao dịch, chưa đi đến tài khoản của khách hàng, đối tác hay nhà cung cấp thì được gọi là tiền đang chuyển.

1.1.3 Đặc điểm của vốn bằng tiền trong doanh nghiệp nhỏ và vừa

Vốn bằng tiền có 3 đặc điểm chính sau đây:

- Là một phần trong vốn lưu động của doanh nghiệp, thể hiện được năng lực thanh khoản trực tiếp của doanh nghiệp nhằm tạo năng lực cạnh tranh tốt nhất.
- Vốn bằng tiền yêu cầu một sự quản lý chặt chẽ và kỹ càng từ doanh nghiệp, nếu không sẽ rất dễ xảy ra tình trạng gian lận do tính chất luân chuyển cao.
- Việc hạch toán vốn bằng tiền đòi hỏi phải tuân theo các nguyên tắc và chế độ quản lý tiền tệ mà nhà nước đã quy định sẵn một cách gắt gao, nhằm phòng tránh tối đa các tình huống bị mất cắp hay bị lạm dụng nguồn vốn bằng tiền.

1.1.4 Vai trò của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Phản ánh kịp thời các khoản thu, chi bằng tiền tại doanh nghiệp.

Tổ chức thực hiện đầu đủ, thống nhất các quy định về chứng từ, thủ tục hạch toán nhằm thực hiện chức năng kiểm soát, phát hiện kịp thời các chi tiêu lãng phí.

So sánh đối chiếu kịp thời, thường xuyên số liệu giữ sổ quỹ tiền mặt, sổ kế toán tiền mặt với sổ kiểm kê thực tế nhằm kiểm tra, phát hiện kịp thời các sai lệch.

1.1.5 Nguyên tắc kế toán vốn bằng tiền

- Lập các phiếu thu, phiếu chi với các chữ ký đầy đủ theo quy định của những chứng từ kế toán khi phát sinh mọi hoạt động thu và chi trong doanh nghiệp.
- Các khoản thu, chi, xuất, nhập tiền, ngoại tệ phải được kế toán ghi chép cẩn thận mỗi ngày theo đúng trình tự. Sau đó, tính toán ra số tiền tại mọi thời điểm có trong quỹ doanh nghiệp và ở mỗi tài khoản ngân hàng của doanh nghiệp, nhằm phục vụ cho công tác kiểm tra, đối chiếu.
- Thực hiện hạch toán và quản lý các khoản tiền được ký cược và ký quỹ của các doanh nghiệp khác tại doanh nghiệp như tiền của chính doanh nghiệp.

- Đối với các giao dịch không phải bằng tiền Việt Nam, kế toán cần phải đổi đồng ngoại tệ ấy sang tiền Việt theo tỷ giá ngân hàng tại thời điểm đổi với nguyên tắc như sau:
 - Bên Nợ: áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế
 - Bên Có: áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền
- Số dư ngoại tệ và vàng tiền tệ phải được kế toán đánh giá theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

1.1.6 Nhiệm vụ của kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Kế toán phải theo dõi sát sao lưu chuyển tiền tệ qua việc thu chi trong TK 111 (tiền mặt) và TK 112 (tiền gửi ngân hàng) nhằm tránh phát sinh sai sót và giữ cho số tiền luôn đồng nhất giữa sổ kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng với sổ của thủ quỹ và sổ phụ ngân hàng. Khi số tiền ghi trong các sổ này có sự chênh lệch, kế toán phải tìm hiểu ngay nguyên nhân để có những điều chỉnh kịp thời.

Kế toán cần kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo các chứng từ đầu vào là hợp lệ, hợp pháp, hợp lý, để được tính vào chi phí hoạt động của doanh nghiệp.

Kế toán cần chỉ dẫn các phòng ban trong công ty những quy định về hoá đơn, chứng từ, cũng như cách lập các biểu mẫu phù hợp.

Báo cáo cho ban giám đốc mỗi ngày về vấn đề thu chi và tiền gửi ngân hàng phát sinh trong ngày.

Làm việc với ngân hàng về những vấn đề: trả tiền, rút tiền, lấy sổ phụ ngân hàng cũng như các chứng từ khác liên quan đến ngân hàng.

Kế toán vốn bằng tiền chỉ tập trung duy nhất vào chuyên môn này, không kiêm nhiệm thêm bất cứ chất vụ nào khác, thậm chí là thủ quỹ.

Kế toán cần theo dõi các khoản tiền gửi ngân hàng tại từng ngân hàng có tài khoản của doanh nghiệp theo cả tiền Việt Nam và ngoại tệ.

1.2 Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.2.1 Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.2.1.1 Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt

- Tài khoản này dùng để phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tại quỹ doanh nghiệp bao gồm: Tiền Việt Nam, ngoại tệ và vàng tiền tệ. Chỉ phản ánh vào TK 111 "Tiền mặt" số tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ thực tế nhập, xuất, tồn quỹ. Đối với khoản tiền thu được chuyển nộp ngay vào Ngân hàng (không qua quỹ tiền mặt của doanh nghiệp) thì không ghi vào bên Nợ TK 111 "Tiền mặt" mà ghi vào bên Nợ TK 113 "Tiền đang chuyển".

- Các khoản tiền mặt do doanh nghiệp khác và cá nhân ký cược, ký quỹ tại doanh nghiệp được quản lý và hạch toán như các loại tài sản bằng tiền của doanh nghiệp.
- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký của người nhận, người giao, người có thẩm quyền cho phép nhập, xuất quỹ theo quy định của chế độ chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm.
- Kế toán quỹ tiền mặt phải có trách nhiệm mở sổ kế toán quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập quỹ tiền mặt, ngoại tệ và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.
- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.
- Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, kế toán phải quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam theo nguyên tắc:
 - Bên Nợ TK 1112 áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế. Riêng trường hợp rút ngoại tệ từ ngân hàng về nhập quỹ tiền mặt thì áp dụng tỷ giá ghi sổ kế toán của TK 1112;
 - Bên Có TK 1112 áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền. Việc xác định tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế được thực hiện theo quy định tại phân hướng dẫn tài khoản 413 - Chênh lệch tỷ giá hối đoái và các tài khoản có liên quan.
- Vàng tiền tệ được phản ánh trong tài khoản này là vàng được sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị, không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán. Việc quản lý và sử dụng vàng tiền tệ phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tại tất cả các thời điểm lập Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư ngoại tệ và vàng tiền tệ theo nguyên tắc:
 - Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền mặt bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch (do doanh nghiệp tự lựa chọn) tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.
 - Vàng tiền tệ được đánh giá lại theo giá mua trên thị trường trong nước tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Giá mua trên thị trường trong nước là giá mua

được công bố bởi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp Ngân hàng Nhà nước không công bố giá mua vàng thì tính theo giá mua công bố bởi các đơn vị được phép kinh doanh vàng theo luật định.

1.2.1.2 Chứng từ hạch toán kế toán tiền mặt

- Phiếu thu
- Phiếu chi
- Giấy đề nghị tạm ứng
- Giấy đề nghị thanh toán
- Biên lai thu tiền
- Bảng kiểm kê quỹ
- Một số chứng từ liên quan khác

1.2.1.3 Tài khoản sử dụng

- TK 111 “Tiền mặt”: Phản ánh số hiệu có và tình hình thu, chi, tồn quỹ của các loại tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp. TK 111 bao gồm 3 tài khoản cấp 2:
 - Tài khoản 1111: Tiền Việt Nam.
 - Tài khoản 1112: Ngoại tệ.
 - Tài khoản 1113: Vàng tiền tệ.
- Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 111 “Tiền mặt”

Bên nợ:

- Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ nhập quỹ;
- Số tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với Đồng Việt Nam);
- Chênh lệch đánh giá lại vàng tiền tệ giảm tại thời điểm báo cáo;

Bên có:

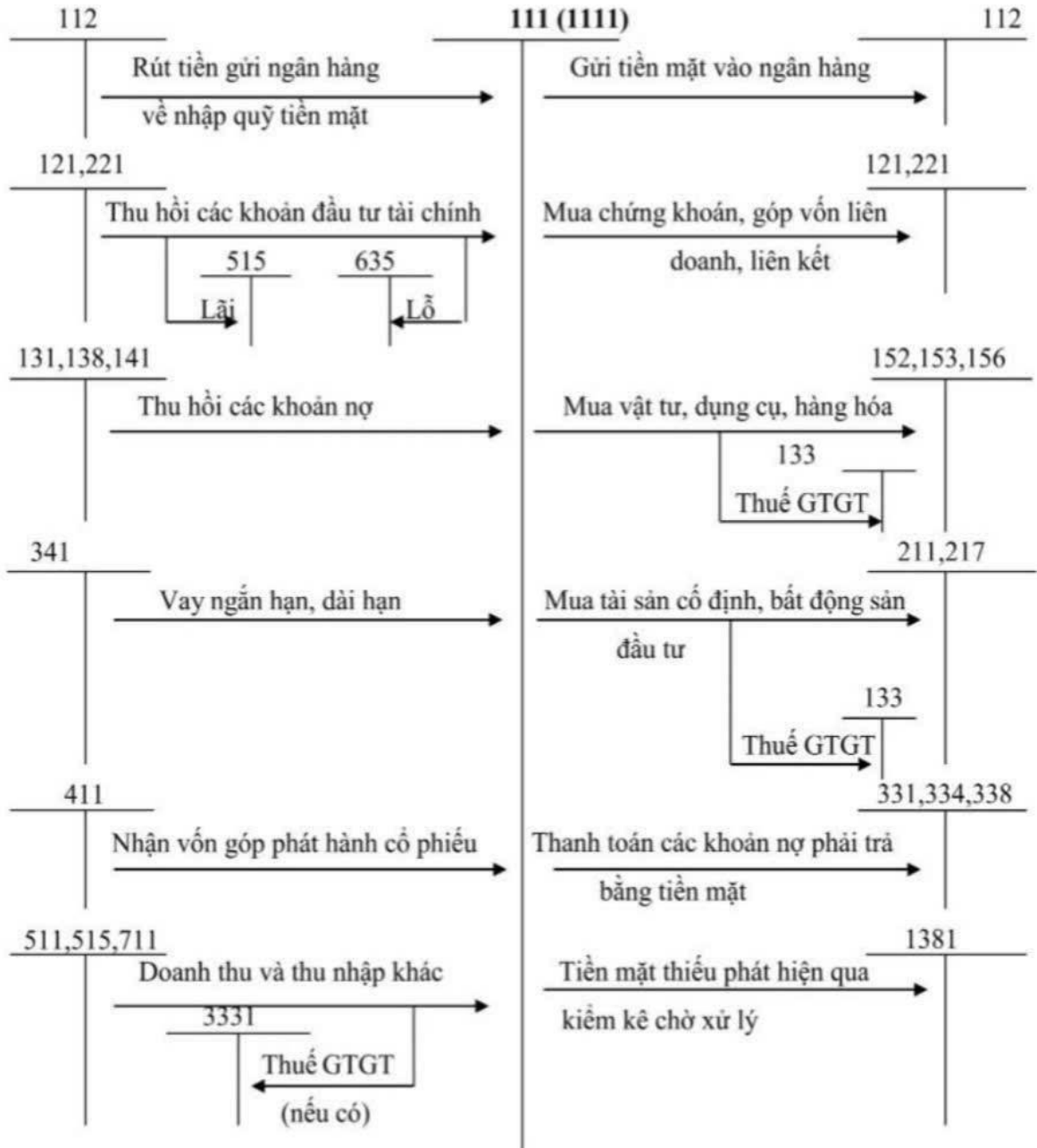
- Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ nhập quỹ;
- Số tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ thiếu hụt quỹ phát hiện khi kiểm kê;
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với Đồng Việt Nam)
- Chênh lệch đánh giá lại vàng tiền tệ giảm tại thời điểm báo cáo;

Số dư bên Nợ:

- Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng tiền tệ còn tồn quỹ tiền mặt tại thời điểm báo cáo

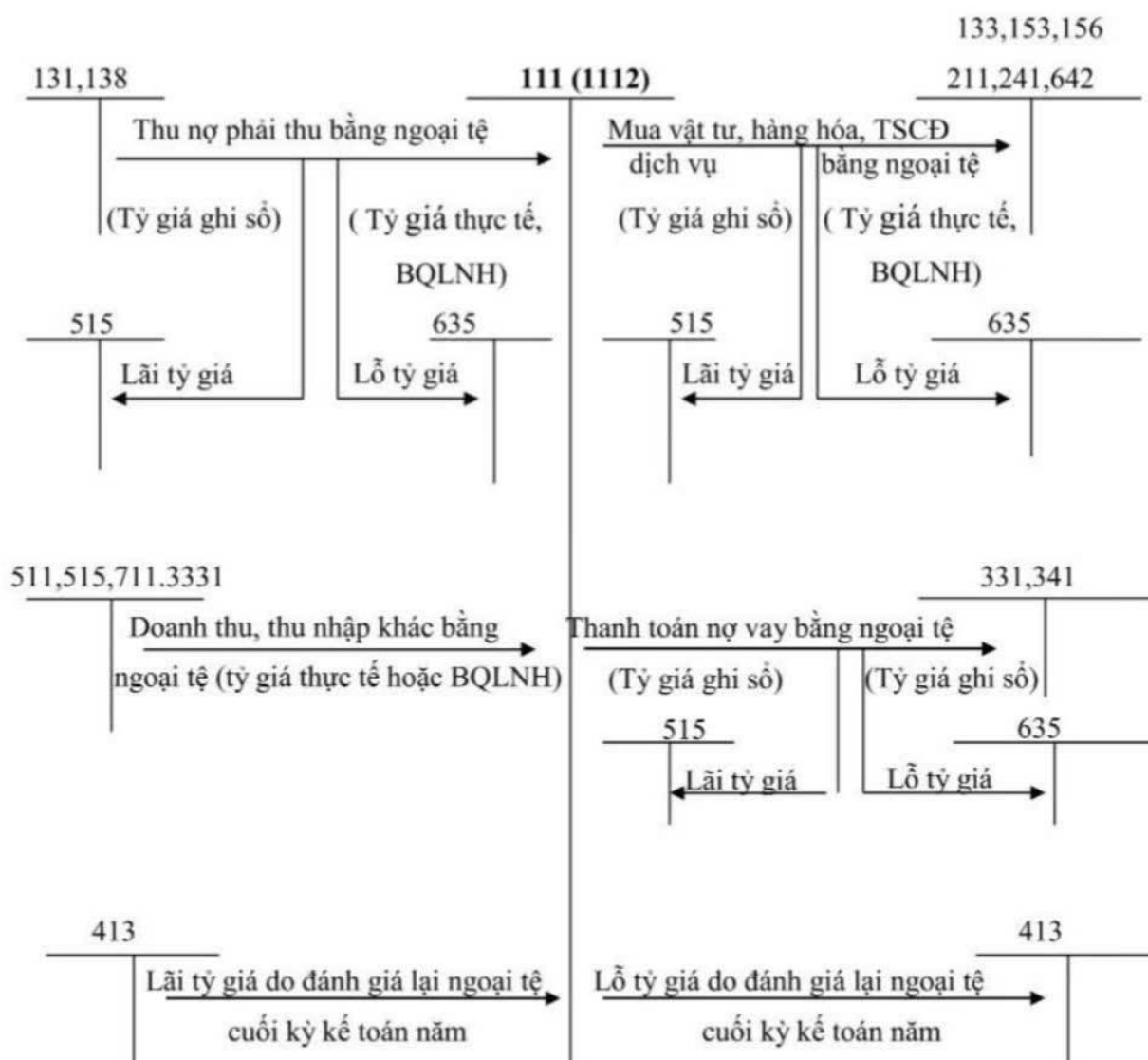
1.2.1.4 Phương pháp hạch toán tiền mặt trong doanh nghiệp

a. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam



Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Tiền Việt Nam).

b. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt bằng ngoại tệ



Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền mặt (Ngoại tệ)

1.2.2 Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

1.2.2.1 Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng

Tài khoản này dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng, giảm các khoản tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng của doanh nghiệp. Căn cứ để hạch toán trên tài khoản 112 (Tiền gửi ngân hàng) là các giấy báo Có, báo Nợ hoặc bản sao kê của ngân hàng kèm theo các chứng từ gốc (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc chuyển khoản, séc bảo chi,...).

Khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của doanh nghiệp, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì doanh nghiệp phải thông báo cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ tài khoản 138 “Phải thu khác” (1381) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có tài khoản 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3381) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng). Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

Phải tổ chức hạch toán chi tiết số tiền gửi theo từng tài khoản ở từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

Khoản thấu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.

Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, kế toán phải quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam theo nguyên tắc:

- Bên Nợ TK 1122 áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế. Riêng trường hợp rút quỹ tiền mặt bằng ngoại tệ gửi vào Ngân hàng thì phải được quy đổi ra Đồng Việt Nam theo tỷ giá ghi sổ kế toán của tài khoản 1122
- Bên Có TK 1122 áp dụng tỷ giá ghi sổ Bình quân gia quyền. Việc xác định tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế được thực hiện theo quy định tại phân hướng dẫn tài khoản 413 - Chênh lệch tỷ giá hối đoái và các tài khoản có liên quan.

Vàng tiền tệ được phản ánh trong tài khoản này là vàng được sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị, không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hoá để bán. Việc quản lý và sử dụng vàng tiền tệ phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tại tất cả các thời điểm lập Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư ngoại tệ và vàng tiền tệ theo nguyên tắc:

- Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của chính ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều tài khoản ngoại tệ ở nhiều ngân hàng khác nhau và tỷ giá mua của các ngân hàng không có chênh lệch đáng kể thì có thể lựa chọn tỷ giá mua của một trong số các ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ làm căn cứ đánh giá lại.
- Vàng tiền tệ được đánh giá lại theo giá mua trên thị trường trong nước tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Giá mua trên thị trường trong nước là giá mua được công bố bởi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp Ngân hàng Nhà nước không công bố giá mua vàng thì tính theo giá mua công bố bởi các đơn vị được phép kinh doanh vàng theo luật định.

1.2.2.2 Chứng từ hạch toán tiền gửi ngân hàng

- Giấy báo Nợ: là thông báo của ngân hàng ghi giảm tiền gửi
- Giấy báo Có: là thông báo của ngân hàng ghi tăng tiền gửi
- Ủy nhiệm chi: là phương tiện thanh toán mà người trả tiền lập lệnh thanh toán theo mẫu do ngân hàng quy định, yêu cầu trích một số tiền nhất định để trả cho người thụ hưởng
- Ủy nhiệm thu: là giấy đề nghị đòi tiền do người thụ hưởng phát hành gửi vào ngân hàng nhờ thu hộ tiền từ người mua hàng hóa, dịch vụ

1.2.2.3 Tài khoản sử dụng

- Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 112 “Tiền gửi ngân hàng”:

Bên Nợ

- Phản ánh các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ được gửi vào tài khoản ngân hàng;
- Chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại số dư ngoại tệ tại thời điểm lập báo cáo trong trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với đồng Việt Nam.

Bên Có

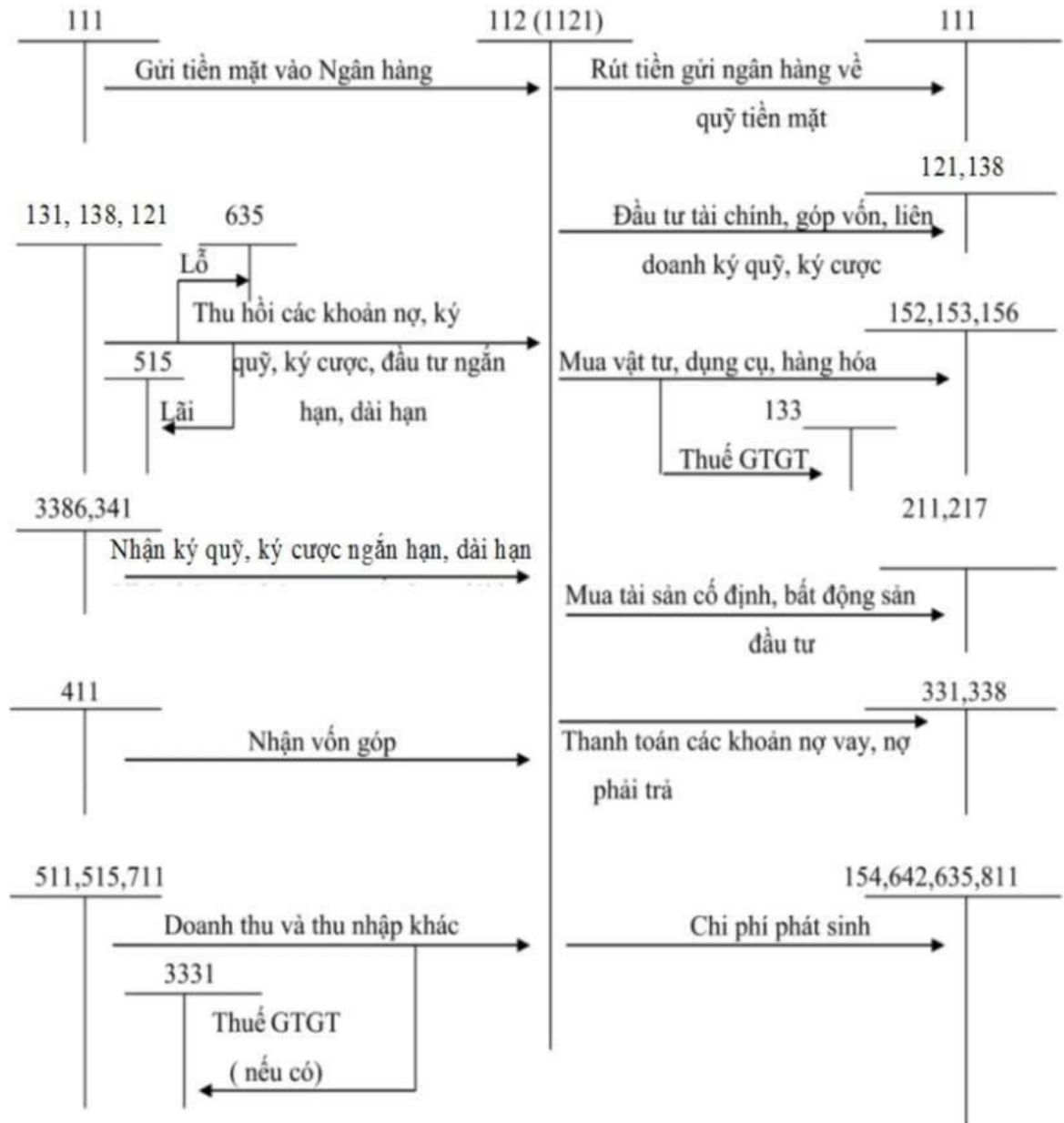
- Phản ánh các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ tài khoản ngân hàng;
- trong trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với đồng Việt Nam.

Số dư bên Nợ: Thể hiện số tiền Việt Nam, ngoại tệ của doanh nghiệp còn gửi ở ngân hàng tại thời điểm lập báo cáo.

- Tài khoản 112 - Tiền gửi ngân hàng, trong doanh nghiệp tiền gửi ngân hàng có 3 tài khoản cấp 2, bao gồm:
 - Tài khoản 1121 - Tiền Việt Nam: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và số dư tài khoản ngân hàng bằng đồng Việt Nam;
 - Tài khoản 1122 - Tiền ngoại tệ: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra, số dư tài khoản ngân hàng bằng đồng ngoại tệ và được quy đổi ra đồng Việt Nam;
 - Tài khoản 1123 - Vàng tiền tệ: Phản ánh tình hình biến động, giá trị vàng tiền tệ của doanh nghiệp gửi ở ngân hàng.

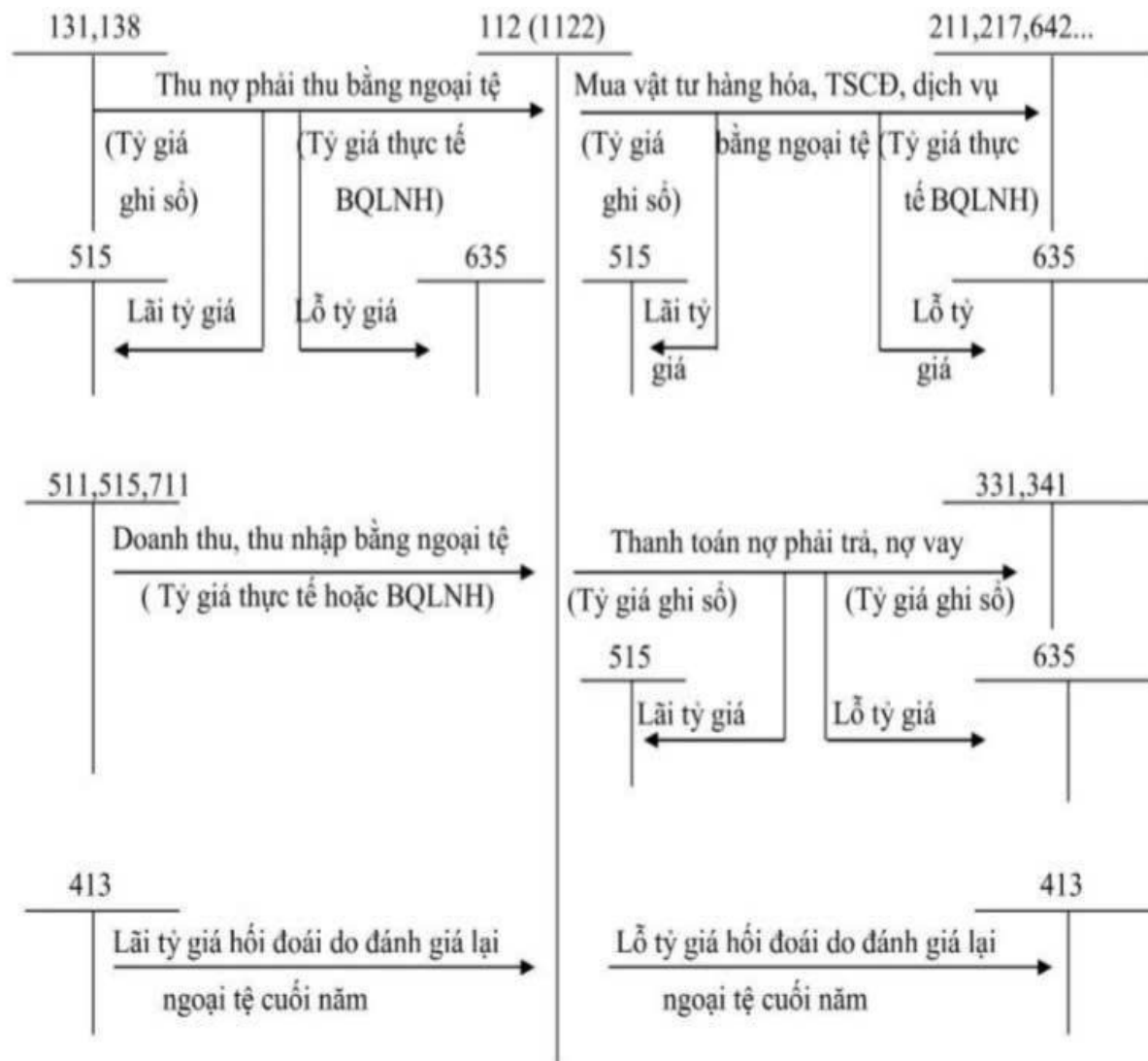
1.2.2.4 Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp

a. Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam



Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng thu – chi tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam

b. Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ



Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu – chi tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ

1.3 Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán. Trong trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo TT 133/2016/TT-BTC. Theo quy định doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung
- Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán trên máy vi tính

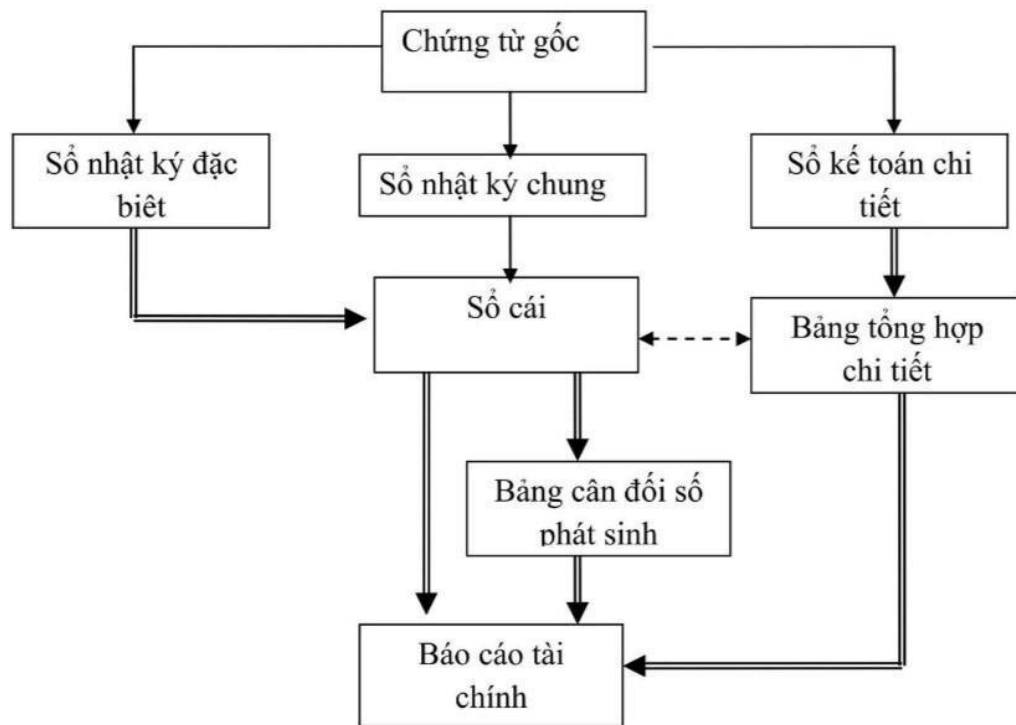
1.3.1 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

Hình thức nhật ký chung phù hợp với doanh nghiệp quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ kế toán và cán bộ quản lý ở mức khá, dễ vận dụng tin học trong công tác kế toán

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký – Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất.

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ chủ yếu sau

- Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt;
- Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Ghi chú :

Ghi hàng ngày: →

Ghi cuối tháng: ==>

Đối chiếu, kiểm tra: <-.->

Sơ đồ 1.5. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung

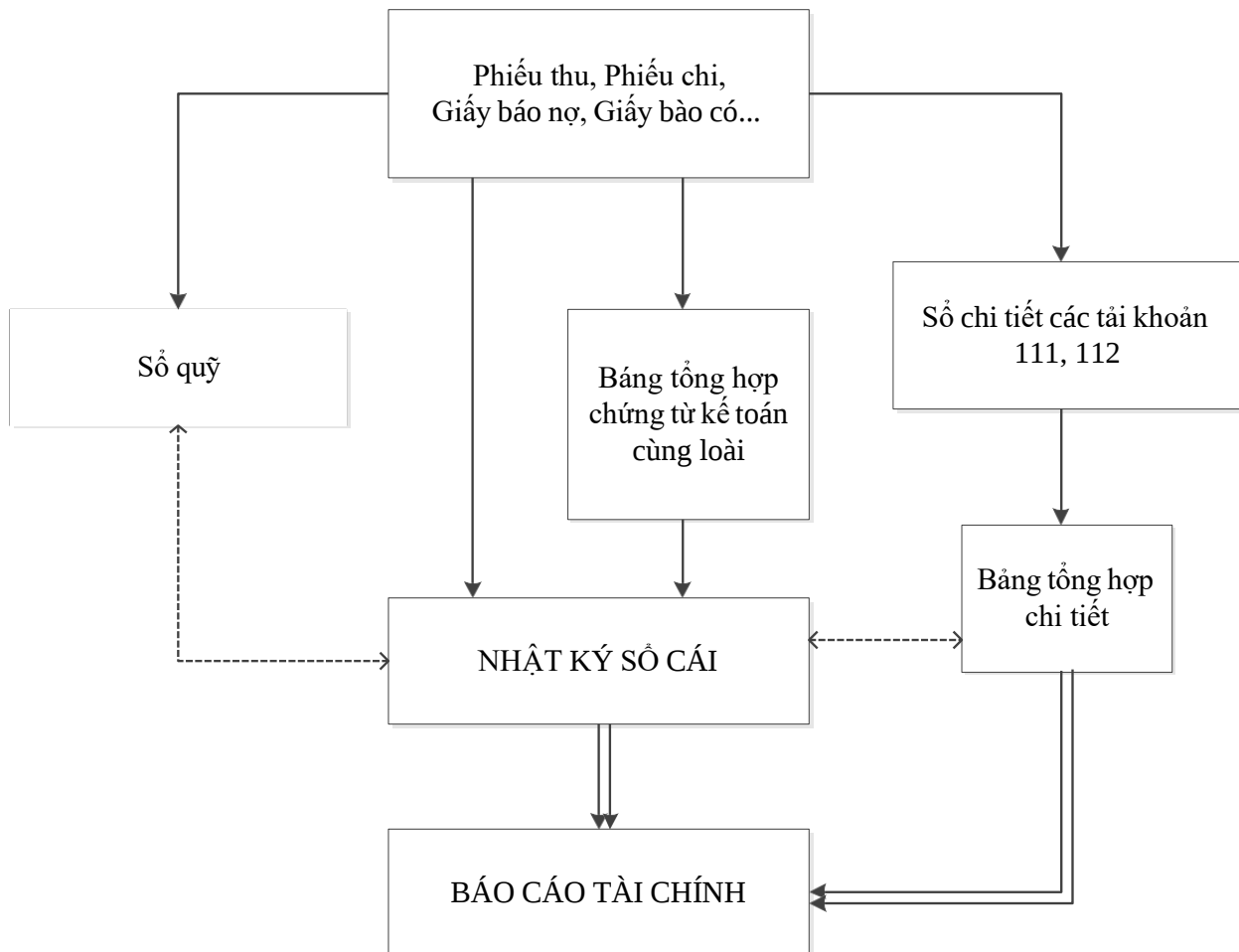
1.3.2 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

Hình thức Nhật ký sổ cái thường được vận dụng trong các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, nghiệp vụ kinh tế phát sinh ít, trình độ cán bộ quản lý và cán bộ kế toán -không cao.

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký - Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết



Ghi chú:

Ghi hàng ngày $\longrightarrow$

Ghi cuối tháng, định kì $\Longrightarrow$

Đối chiếu, kiểm tra $\longleftrightarrow$

Sơ đồ 1.6. Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung – Sổ cái

1.3.3 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

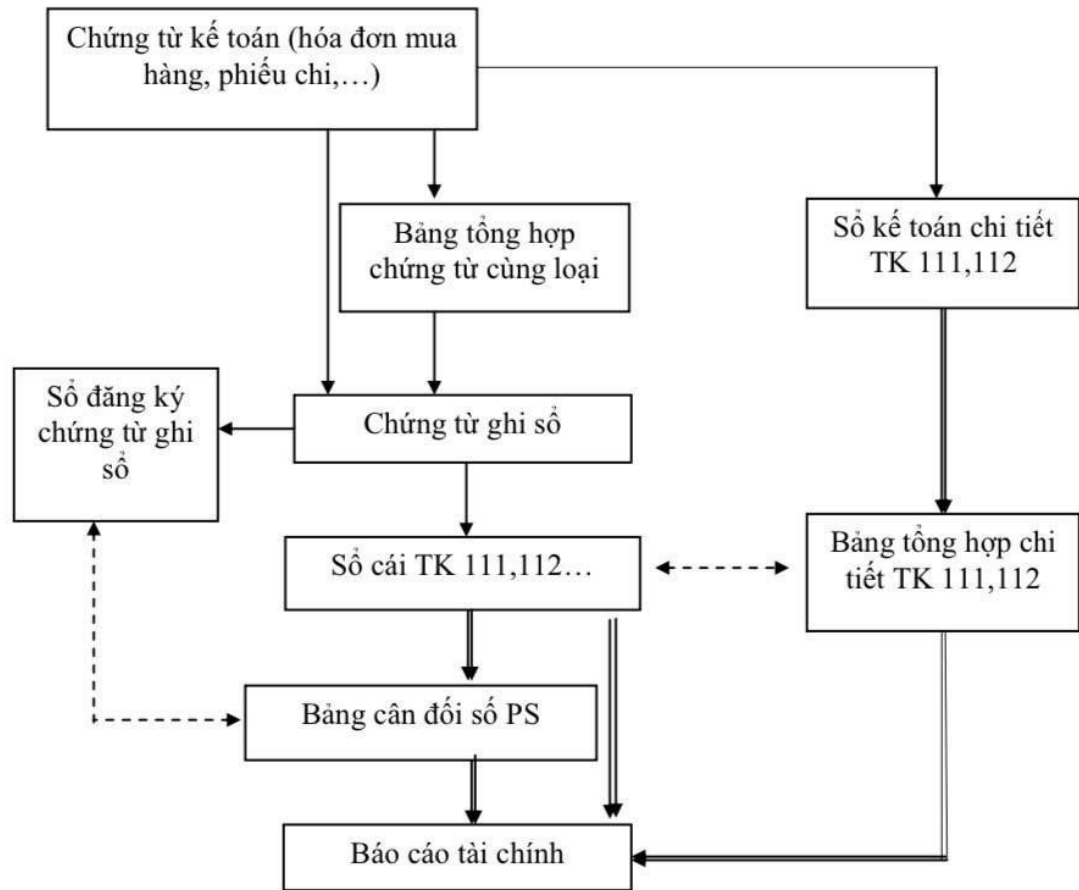
Hình thức này phù hợp với các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn với mọi trình độ quản lý và trình độ kế toán, phù hợp với cả kế toán thủ công và kế toán máy.

Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi Đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.



Chú thích:

- Ghi hàng ngày
- ==→ Ghi định kỳ
- ←-.-.-→ Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

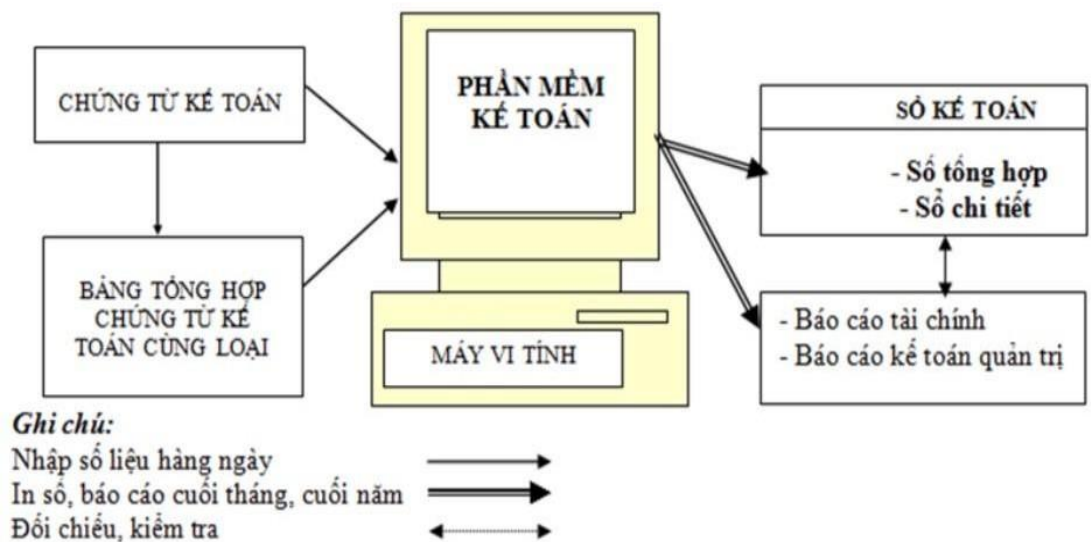
Sơ đồ 1.7.Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ

1.3.4 Đặc điểm kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán trên máy vi tính

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán trên máy vi tính là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy vi tính:

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.
- Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.



Sơ đồ 1.8. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy

CHƯƠNG 2 :

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

2.1 Khái niệm chung về Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Ngọc Hà

2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển của công ty

Công ty Cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201588423 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 01 tháng 12 năm 2014.

Công ty có tư cách pháp nhân đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam. Có con dấu riêng, độc lập về tài sản, được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có điều lệ tổ chức và hoạt động. Công ty chịu trách nhiệm tài chính với các khoản nợ, chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh, hạch toán kinh tế độc lập và tự chủ về tài chính, có bảng cân đối kế toán riêng, được trích lập các quỹ theo quy định của công ty.

Tên Tiếng Việt: Công ty Cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà

Tên viết tắt: Ngọc Hà Trantraco

Tên Tiếng anh: Ngoc Ha Transport trading investment joint stock company

Địa chỉ: Số 6A/ 112A đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại: 0225.3654.779

Tài khoản ngân hàng: 100014210808 mở tại ngân hàng Quốc dân (NCB Bank), Chi nhánh Hải Phòng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0201588423 ngày 01/12/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp (Đính kèm bên dưới)

Mã số thuế: 0201588423

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0201588423
Đăng ký lần đầu: ngày 01 tháng 12 năm 2014
Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 19 tháng 07 năm 2023

1. Tên công ty
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI
VẬN TẢI NGỌC HÀ
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC HA TRANSPORT TRADING
INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Tên công ty viết tắt: NGOC HA TRANTRACO

2. Địa chỉ trụ sở chính
Số 6A/112A đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải
Phòng, Việt Nam
Điện thoại: 0225.3654779 Fax:
Email: Website:

3. Vốn điều lệ 1.999.000.000 đồng
Vốn điều lệ: 1.999.000.000 đồng.
Bảng chữ: Một tỷ chín trăm chín mươi chín triệu đồng
Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
Tổng số cổ phần: 199.900

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 14/12/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030078004325
Ngày cấp: 28/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về
trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: thôn Nghĩa Lộ, Xã Hoàng Sơn, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải
Dương, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: thôn Nghĩa Lộ, Xã Hoàng Sơn, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương,
Việt Nam

K. TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ
KINH DOANH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Lâm

Quy mô hoạt động:

- Mô hình quản trị: Công ty Cổ phần
- Vốn điều lệ theo GPĐK kinh doanh: 1.999.000.000 đồng, trong đó Ông Nguyễn Hồng Phương giữ vai trò giám đốc công ty.

2.1.2 Ngành nghề kinh doanh của công ty

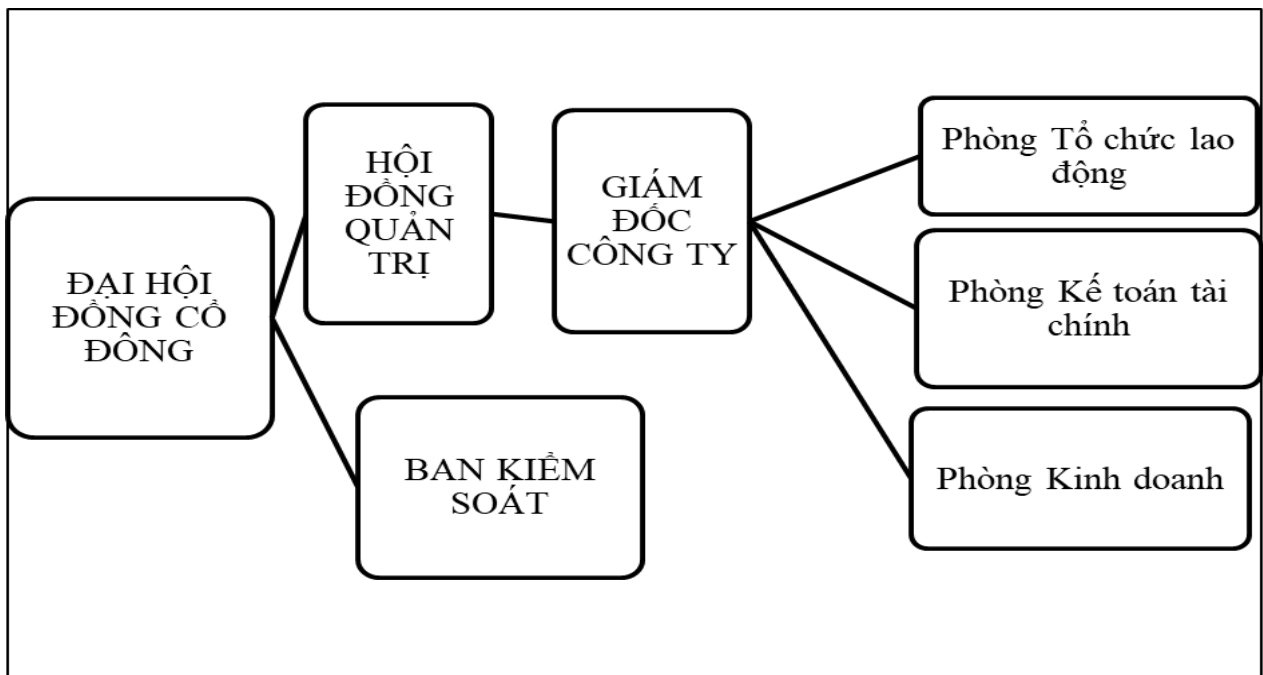
Công ty chủ yếu là kinh doanh về kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Các dịch vụ liên quan đến vận tải hành khách đường bộ, đường thủy, bốc xếp hàng hóa,...Các hoạt động cụ thể của công ty như:

- Kinh doanh về kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Bốc xếp hàng hóa
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác

- Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh. Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa, khai thuế hải quan. Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa. Dịch vụ đóng gói liên quan đến vận tải

Công ty đã và đang tạo được uy tín đối với khách hàng trên thị trường trong thành phố và cả nước, đóng góp không nhỏ vào ngân sách nhà nước ta. Công ty hướng đến trở thành một trong những công ty phát triển top đầu trong thành phố Hải Phòng. Không những thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, công ty còn tạo được công ăn việc làm cho nhiều người lao động.

2.1.3 Cơ cấu tổ chức bộ máy của công ty



Sơ đồ 2.1. Tổ chức bộ máy công ty

Công ty có bộ máy tổ chức đầy đủ, gọn nhẹ và rõ ràng nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng công việc trong quá trình quản lý và điều hành hoạt động để đạt kết quả tốt nhất. Với mô hình quản lý này, từ vị trí cao nhất cho đến các phòng ban đều có nhiệm vụ cụ thể và quan hệ chặt chẽ với nhau, qua đó đem lại nhiều hiệu quả kinh tế cho công ty. Dưới đây là chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận

a) Đại hội cổ đông

Là cơ quan có quyền quyết định cao nhất trong công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự. Đại hội họp thường kỳ một năm ít nhất một lần và cuộc họp phải tổ chức chậm nhất trong phạm vi 4 tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính. Trong một số trường hợp có thể họp bất thường. Trước khi tiến hành cuộc họp công ty phải gửi các giấy tờ cần thiết cho các cổ đông tham dự. Mọi vấn đề sẽ được đưa ra thảo luận tại đại hội và được thông qua trên cơ sở biểu quyết để trở thành nghị quyết thực hiện.

b) Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá công tác điều hành, quản lý của hội đồng quản trị và ban tổng giám đốc theo đúng các qui định trong điều lệ công ty, các nghị quyết, quyết định của đại hội đồng cổ đông.

Có quyền yêu cầu hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc cung cấp mọi hồ sơ và thông tin cần thiết liên quan đến công tác điều hành quản lý công ty.

Kiểm tra, thẩm định tính trung thực, chính xác, hợp lý và sự cân trọng từ các số liệu trong báo cáo tài chính cũng như các báo cáo cần thiết khác.

Có quyền yêu cầu hội đồng quản trị tiến hành họp đại hội đồng cổ đông bất thường.

Có quyền giám sát hiệu quả sử dụng vốn công ty trong đầu tư.

Có quyền yêu cầu được tham dự các cuộc họp hội đồng quản trị nếu thấy cần thiết.

c) Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

d) Ban giám đốc

Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động hàng ngày khác của công ty, chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị, hội đồng thành viên về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổ chức thực hiện các quyết định của hội đồng thành viên, hội đồng quản trị, thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty.

Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty như bổ nhiệm, miễn nhiệm, đề xuất cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh do hội đồng quản trị, hội đồng thành viên bổ nhiệm.

Ngoài ra còn phải thực hiện các nhiệm vụ khác & tuân thủ một số nghĩa vụ của người quản lý công ty theo luật pháp quy định.

e) Phòng Kế toán tài chính

Tham mưu cho Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

- Công tác tài chính;
- Công tác kế toán tài vụ;
- Công tác kiểm toán nội bộ;
- Công tác quản lý tài sản;
- Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế;
- Kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty;
- Quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

f) Phòng Tổ chức lao động

Tham mưu cho Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

- Công tác tổ chức;
- Công tác cán bộ;
- Công tác lao động, tiền lương;
- Công tác thanh tra, pháp chế;
- Công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- Công tác quản trị hành chính, đời sống, y tế;
- Công tác tuyên truyền, thi đua, khen thưởng, kỷ luật;
- Công tác quan hệ quốc tế;
- Phục vụ công tác Đảng, Đoàn;
- Công tác văn thư, lưu trữ;
- Công tác lễ tân, tổng hợp thông tin và các văn phòng khác;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

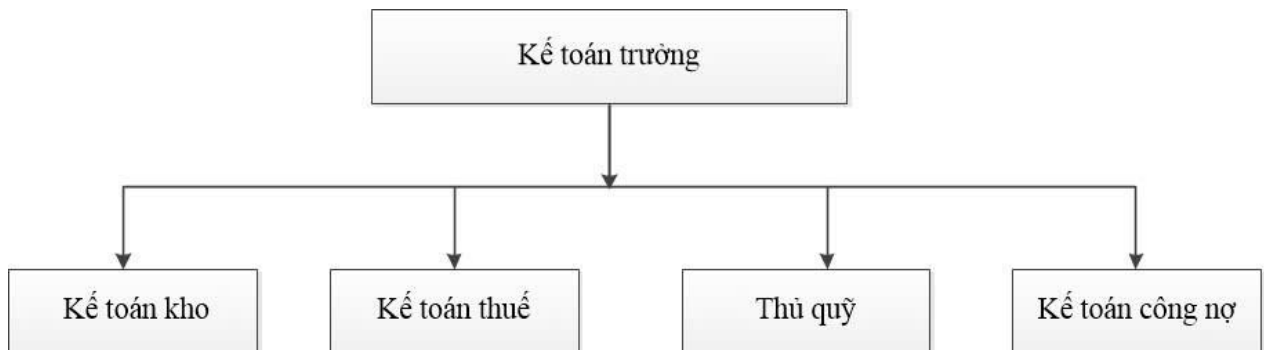
g) Phòng Kinh doanh

Phụ trách việc bán hàng và các dịch vụ trông xe ô tô.

Khai thác mở rộng thị trường khách hàng.

2.1.4 Đặc điểm bộ máy kế toán, hình thức ghi sổ kế toán, các chính sách và phương pháp kế toán áp dụng tại công ty

2.1.4.1 Tổ chức bộ máy kế toán tại công ty



Sơ đồ 2.2. Tổ chức bộ máy kế toán

Căn cứ vào khối lượng công việc sản xuất kinh doanh, công ty đang thực hiện tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung, toàn bộ công việc cần xử lý và thông tin trong toàn công ty được thực hiện ở phòng Kế toán tài chính. Phòng Kế toán tài chính tiến hành các công việc như: kiểm tra, phân loại chứng từ, kế toán ghi sổ tổng hợp và chỉ tiêu lập báo cáo kế toán...

Chức năng và nhiệm vụ từng bộ phận

a) Kế toán trưởng kiêm kế toán tổng hợp

Lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý điều hành phòng KTTC.

Trực tiếp theo dõi và thực hiện:

- + Quản lý dòng tiền, các khoản phải thu, phải trả;
- + Trích lập các quỹ, nộp ngân sách, cân đối nguồn lương;
- + Lập kế hoạch tài chính phục vụ SXKD tháng, quý, năm;

- + Tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty trong việc sửa đổi bổ sung các quy chế, quyết định,... liên quan đến tài chính;

- + Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ;

- +Sao lưu số liệu kế toán.

Tham gia nhiệm vụ khác theo sự phân công của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

Theo dõi, thống kê, lưu trữ các hợp đồng, phụ lục, các quyết định về chiết khấu, thưởng, giảm giá hàng bán,...

b) Kế toán công nợ

Theo dõi chi tiết từng khoản công nợ theo đối tượng

Đối chiếu công nợ định kỳ với khách hàng, nhà cung cấp

Nhắc nợ và thu hồi nợ xấu đến hạn

Lập báo cáo công nợ phải thu, phải trả định kỳ

c) Kế toán kho

Quản lý vật tư , TSCD, công cụ dụng cụ,...

Theo dõi hồ sơ máy , vật tư cấp vào máy,

Quản lý xuất, nhập, tồn, quyết toán nhiên liệu, vật tư, nhân công sửa chữa các phương tiện.

Lập báo cáo gửi về kế toán tổng hợp

d) Kế toán thuế

Thu chi tiền theo đúng quy định, đối chiếu sổ quỹ hàng ngày.

Nộp tiền và rút tiền ngân hàng theo chỉ đạo của Kế toán tổng hợp và Ban Giám đốc.

Hàng tháng phát tạm ứng, lương, thưởng kịp thời.

Cập nhật bảng kê bán thành phẩm máy.

Lập bảng kê và viết hóa đơn GTGT đầu ra.

e) Thủ quỹ

Bảo quản tiền mặt, thu tiền và thanh toán chi trả cho các đối tượng theo chứng từ được duyệt

Hàng tháng vào sổ quỹ, lên các báo cáo quỹ, kiểm kê số tiền thực tế trong két phải khớp với số dư trên báo cáo quỹ. Thủ quỹ phải có trách nhiệm bồi thường khi để xảy ra thất thoát tiền mặt do chủ quan gây ra và phải nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý tiền mặt

Hàng tháng tổ chức đi thu tiền ở các tổ chức hay cá nhân còn thiếu và rút tiền mặt ở tài khoản ngân hàng về nhập quỹ.

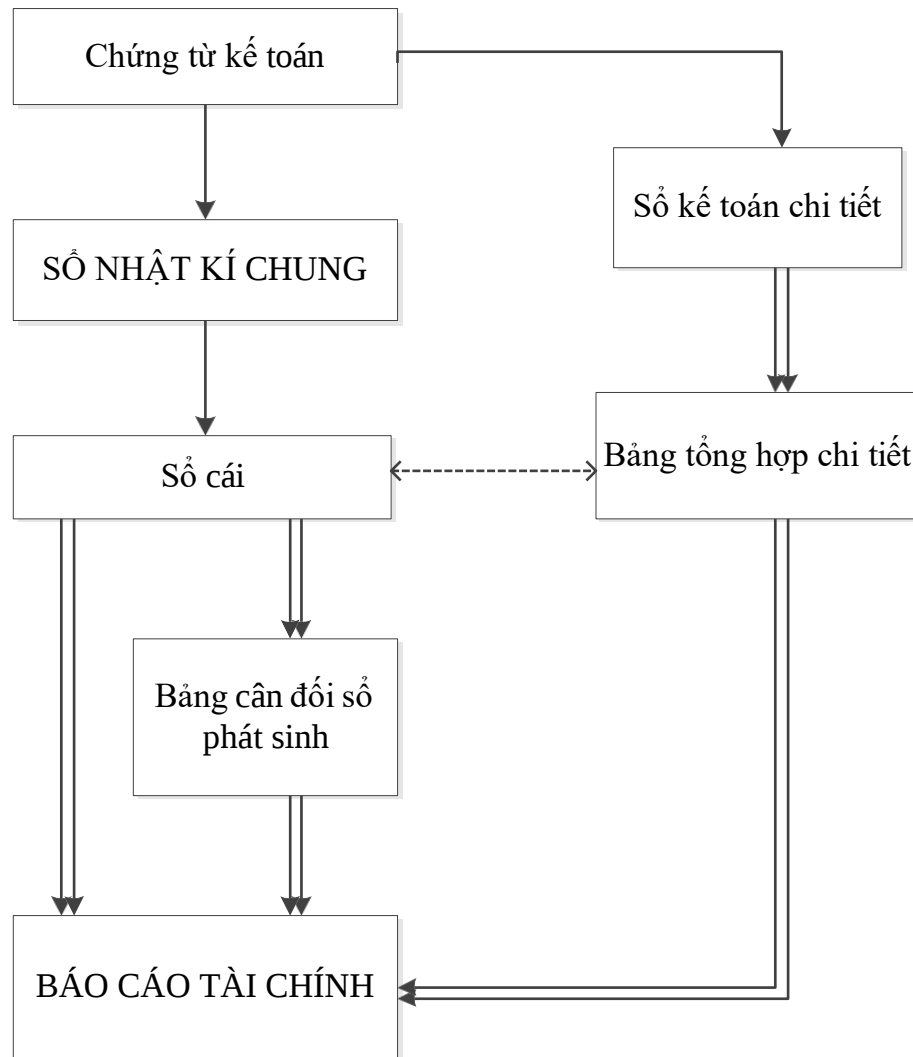
2.1.4.2 Hình thức ghi sổ kế toán tại công ty

Hình thức tổ chức ghi sổ kế toán của Công ty Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà là hình thức ghi sổ Nhật ký chung và sử dụng phần mềm kế toán 3T-soft.

Nguyên tắc, đặc trưng cơ bản của hình thức Nhật ký chung của công ty:

- Tất cả các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh đều phải được ghi vào sổ Nhật ký, mà trọng tâm là sổ Nhật ký chung, theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế (định khoản kế toán) của nghiệp vụ đó. Sau đó lấy số liệu trên các sổ Nhật ký để ghi Sổ Cái theo từng nghiệp vụ phát sinh.
- Kỳ kế toán: Từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 của năm dương lịch.
- Hệ thống báo cáo được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán phù hợp với quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành tại Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính
- Hàng tồn kho hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.
- Giá trị khấu hao tính theo phương pháp đường thẳng.
- Đơn vị hạch toán theo kỳ kế toán là quý.
- Hệ thống chứng từ kế toán trong công ty được tổ chức theo quy định của chế độ kế

toán hiện hành. Chứng từ kế toán được lập từ doanh nghiệp hay từ bên ngoài chuyển đến đều phải tập trung vào Phòng Kế toán của công ty. Bộ phận kế toán tiếp nhận và kiểm tra, xác minh tính hợp lý, chính xác của chứng từ. Phân loại, sắp xếp chứng từ kế toán, định khoản và ghi sổ kế toán. Lưu trữ và bảo quản chứng từ kế toán.



Ghi chú:

Ghi hàng ngày $\longrightarrow$

Ghi cuối tháng, định kì $\Longrightarrow$

Đối chiếu, kiểm tra $\longleftrightarrow$

Sơ đồ 2.3. Quy trình hạch toán của Công ty Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức ghi sổ Nhật ký chung:

- Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung (kế toán viên nhập trực tiếp bằng phần mềm kế toán 3T-soft), sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái theo các tài khoản kế toán phù hợp.

- Cuối tháng, cuối quý, cuối năm, kế toán cộng số liệu trên Sổ Cái, lập Bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đã kiểm tra đối chiếu khớp, đúng số liệu ghi trên Sổ Cái và bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập các Báo cáo tài chính. Về nguyên tắc, Tổng số phát sinh Nợ và Tổng số phát sinh Có trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng Tổng số phát sinh Nợ và Tổng số phát sinh Có trên sổ Nhật ký chung

2.1.4.3 Chính sách kế toán tại công ty

Công ty đang áp dụng chế độ kế toán theo thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính.

Niên độ kế toán: bắt đầu từ 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng ghi chép là Đồng Việt Nam (VNĐ)

2.1.4.4 Phương pháp kế toán áp dụng tại công ty

Phương pháp tính thuế GTGT: Phương pháp Khấu trừ

2.1.4.5 Tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán

Hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp được lập vào cuối quý, cuối năm tài chính bao gồm:

- Bảng báo cáo tình hình tài chính – Mẫu B01-DNN
- Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh – Mẫu B02-DNN
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Mẫu B03-DNN
- Thuyết minh báo cáo tài chính – Mẫu B09-DNN

Ngoài ra công ty còn lập các báo cáo kế toán khác theo yêu cầu của nhà nước như: Báo cáo thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp,...

2.2 Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà do tính chất hoạt động kinh doanh, các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền đang chuyển không có, nên kế toán vốn bằng tiền chỉ sử dụng 2 tài khoản: TK 111 (Tiền mặt tại quỹ) và TK 112 (Tiền gửi ngân hàng).

2.2.1 Kế toán tiền mặt tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

❖ Nguyên tắc quản lý tiền mặt tại công ty

Tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Ngọc Hà chỉ có tiền mặt là tiền Việt Nam đồng, không có tiền mặt là ngoại tệ vàng bạc, kim khí quý, đá quý. Tiền mặt tại quỹ của công ty nhất thiết được bảo quản đủ điều kiện an toàn. Hằng ngày hoặc định kỳ công ty phải tổ chức kiểm kê tiền nắm chắc số hiện có, phát hiện ngay các khoản chênh lệch để tìm nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý.

Đối với nghiệp vụ phiếu chi, phiếu chi do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu chi. Chỉ sau khi đã có chữ ký theo từng liên của người lập phiếu, kế toán trưởng, giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, người nhận tiền ghi số tiền thực nhận (bằng chữ) vào phiếu chi trước khi ký và ghi rõ họ tên. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nhận tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu chi kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán

Đối với nghiệp vụ phiếu thu, phiếu thu do kế toán lập thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu rồi ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực nhập quỹ (bằng chữ) vào phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên. Cuối cùng, chuyển cho kế toán trưởng, giám đốc ký duyệt và đóng dấu. Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nộp tiền, 1 liên lưu nơi lập phiếu. Cuối ngày toàn bộ phiếu thu kèm theo chứng từ gốc chuyển cho kế toán ghi sổ kế toán.

❖ Chứng từ kế toán tại công ty

Hóa đơn GTGT

Giấy đề nghị thanh toán

Giấy đề nghị tạm ứng

Phiếu thu, Phiếu chi...

❖ **Tài khoản kế toán sử dụng tại công ty**

Công ty sử dụng TK 111 phản ánh tình hình Thu – Chi – Tồn quỹ tiền mặt

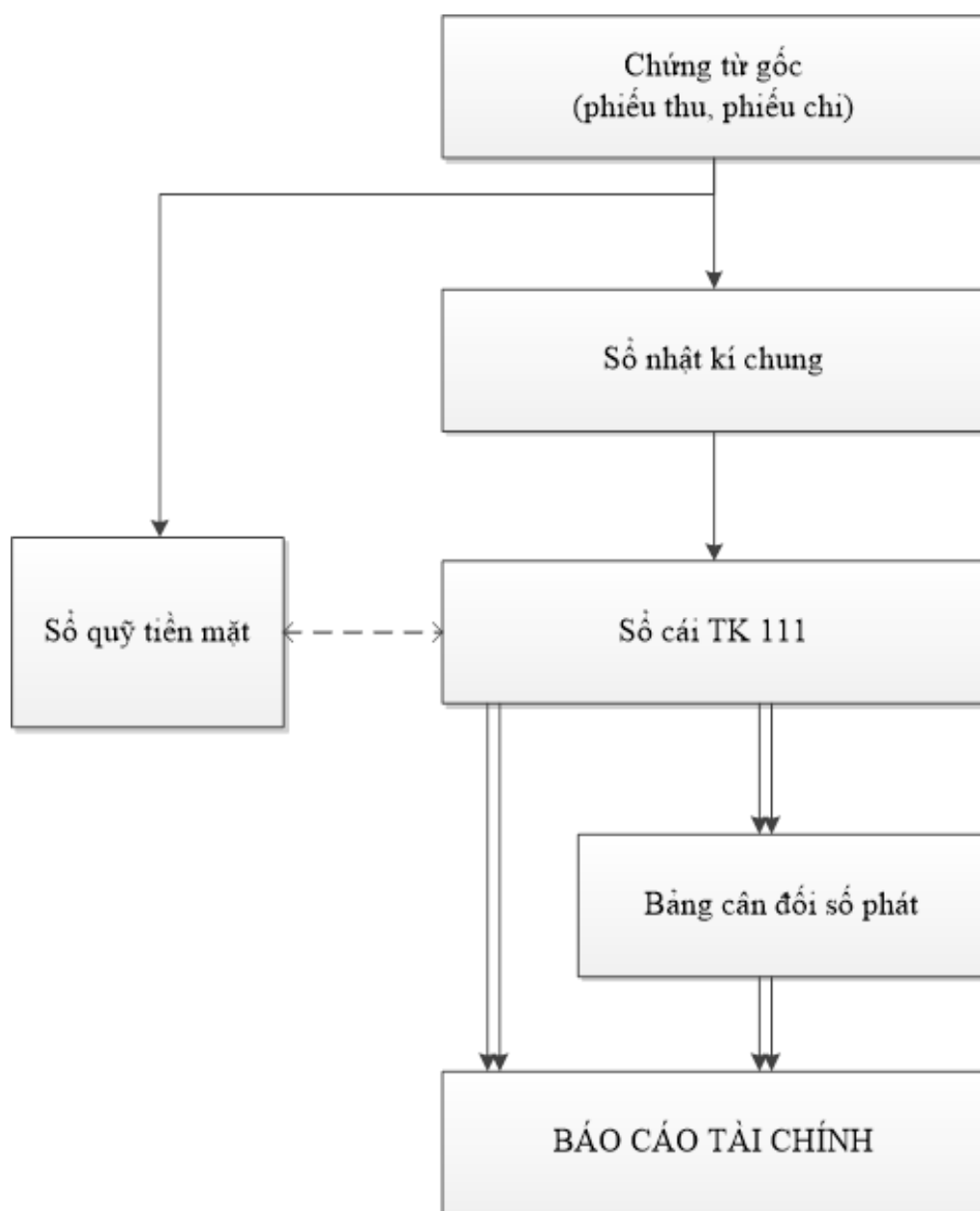
❖ **Sổ sách kế toán sử dụng tại công ty**

Sổ nhật ký chung

Sổ cái TK 111

Sổ quỹ tiền mặt

❖ **Trình tự hạch toán tiền mặt tại công ty**



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày —————>
- Ghi cuối tháng, định kì =====>
- Đối chiếu, kiểm tra <----->

Sơ đồ 2.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền mặt tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung và sổ quỹ tiền mặt. Sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 111 và các tài khoản có liên quan.

Sau đó, kế toán kiểm tra đối chiếu khớp đúng số liệu ghi trên Sổ cái và sổ quỹ tiền mặt sẽ lập Bảng cân đối số phát sinh vào cuối năm. Từ Sổ cái và Bảng cân đối số phát sinh cuối năm lập nên Báo cáo tài chính

❖ **Nghiệp vụ tăng giảm tiền mặt tại công ty**

Nghiệp vụ 1 : Ngày 10/01/2023 , Thanh toán hóa đơn đồ xăng tại công ty xăng dầu khu vực III TNHH MTV bằng tiền mặt số tiền là 2.000.000đ

Nợ TK 642.8: 1.818.182đ

Nợ TK 133: 181.818đ

Có TK 111:2.000.000đ

Căn cứ vào Phiếu chi 0265 (Biểu 2.1), Hóa đơn GTGT số 0000214 (Biểu 2.2), Giấy đề nghị thanh toán (Biểu 2.3) và các chứng từ có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.11). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 111 (Biểu 2.12). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào phiếu chi 0265 (Biểu 2.1) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu 2.10). Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

Biểu 2.1. Hóa đơn GTGT số 0000214

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIATĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử			Ký hiệu: 1C23TPH		
Ngày 10 tháng 01 năm 2023			Số: 0000214		
Mã của cơ quan thuế: 00278EI1579845646C7958B36					
Tên đơn vị bán hàng: Công ty xăng dầu khu vực III TNHH MTV					
Mã số thuế: 0200120833					
Địa chỉ: Số 1 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP.Hải Phòng					
Số TK: 8636723868266 - Ngân hàng Ngân hàng Á Châu CNHP					
Họ tên người mua hàng: Lưu Bích Uyên					
Tên đơn vị: Công Ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà					
Mã số thuế: 0201588423					
Địa chỉ: Số 6A/112A Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng					
Số TK: 53763725286200 - Ngân hàng Vpbank					
Hình thức thanh toán: TM/CK					
T T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Xăng RON 95 – V	lít	86,70	20,97	1.818.182
Cộng tiền hàng				1.818.182	
Thuế GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT		181.818	
Tổng cộng tiền thanh toán				2.000.000	
Số tiền viết bằng chữ: Hai triệu đồng chẵn					
Người mua hàng			Người bán hàng		
Ký bởi: Công ty xăng dầu khu vực III TNHH MTV					
Ký ngày: 10/01/2023					
Tra cứu hóa đơn điện tử tại website: https://hoadondientu.vacom.vn/tracuu.html . Mã tra cứu: D535C058AA6					

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.2. Giấy đề nghị thanh toán

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường
Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải
Phòng

Mẫu số 05 - TT

*(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)*

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Ngày 10 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: Giám Đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Ngọc Hà

Họ và tên người đề nghị thanh toán: Lưu Thị Bích Uyên

Bộ phận (Hoặc địa chỉ): Phòng Kế toán

Nội dung thanh toán: Thanh toán tiền xăng RON 95 – V

Số tiền: 2.000.000 (Viết bằng chữ): Hai triệu đồng chẵn

(Kèm theo 01 chứng từ gốc) Hóa đơn 0000214

Người đề nghị thanh toán

(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, họ tên)

Người duyệt

(Ký, họ tên)

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.3. Phiếu chi 0265

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

Mẫu số 02 - TT

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

(Ban hành theo Thông tư số

Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường

133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của

Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải

Bộ Tài chính)

Phòng

PHIẾU CHI

Ngày 10 tháng 01 năm 2023

Số: 0265

Nợ : 642.8

Nợ : 133

Có : 1111

Họ và tên người nhận tiền: Công ty xăng dầu khu vực III TNHH MTV

Địa chỉ: Số 1, Sở Dầu, Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, Thành Phố Hải Phòng

Lý do chi: Chi tiền đổ xăng oto

Số tiền: 2.000.000 (Viết bằng chữ): Hai triệu đồng chẵn

Kèm theo: 02 chứng từ

Hải Phòng, Ngày 10 tháng 01 năm 2023

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng
dấu)

Kế toán
trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ
tên)

Người lập
phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận
tiền
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Hai triệu đồng chẵn

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 2: Ngày 13/01/2023, Thanh toán phí hạ công 40' cho Công ty TNHH tiếp vận SITC – Đình Vũ bằng tiền mặt số tiền là 1.210.000đ

Nợ TK 154.1 : 1.100.000 đ

Nợ TK 133 : 110.000 đ

Có TK 111 : 1.210.000 đ

Căn cứ vào hoá đơn số 10986 (Biểu 2.4), Phiếu chi 0295 (Biểu 2.5) và các chứng từ có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.11). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 111 (Biểu 2.12). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào phiếu chi 0295 (Biểu 2.1) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu 2.10). Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

Biểu 2.4. Hóa đơn GTGT số 10986

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

SITC-DINH VU

Ký hiệu (Serial): **1C23TDV**

Số (No.): **10986**

Ngày (Date) 13 tháng (month) 01 năm (year) 2023

Đơn vị bán hàng (Seller): **CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN SITC-ĐÌNH VŨ**

SITC - DINH VU LOGISTICS CO., LTD

Mã số thuế (Tax code): **0201145622**



Địa chỉ (Address): **Cảng Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam**

Điện thoại (Tel): **02253.260.015**

Tài khoản (A/C number): **115000135398 TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Ngô Quyền**

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẠN TÀI NGỌC HÀ**

Địa chỉ: **Số 6A/112A đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng**

Mã số thuế: **0201588423**

Hình thức thanh toán: **Tiền mặt/ Chuyển khoản** Đơn vị tiền tệ: **VND**

Lệnh giao hàng/vận đơn:

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	Hà vỏ 40' MSDU5083187	Cont	1	1.100.000	1.100.000
Cộng tiền hàng (Total):					1.100.000
Thuế suất GTGT (Tax rate): 10%					Tiền thuế GTGT (VAT amount): 110.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total):					1.210.000

Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): **Một triệu hai trăm mười nghìn đồng .**

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Signature Valid

 Ký bởi: **CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN SITC-ĐÌNH VŨ**

Ký ngày: **13- 01- 2023**

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vạn tài Ngọc Hà)

Biểu 2.5. Phiếu chi 0295

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

Mẫu số 02 - TT

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

(Ban hành theo Thông tư số

Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường

133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của

Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng

Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 13 tháng 01 năm 2023

Số: 0295

Nợ : 154.1

Nợ : 133

Có : 111

Họ và tên người nhận tiền: Công ty TNHH Tiếp vận SITC Đình Vũ

Địa chỉ: Cảng Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP.Hải Phòng

Lý do chi: Chi tiền phí hạ công 40'

Số tiền: 1.210.000 (Viết bằng chữ): Một triệu hai trăm mười nghìn đồng

Kèm theo: 01 chứng từ

Hải Phòng, Ngày 13 tháng 01 năm 2023

Giám đốc

Kế toán

Thủ quỹ

Người lập

Người nhận

(Ký, họ tên, đóng
dấu)

trưởng
(Ký, họ tên)

(Ký, họ
tên)

phiếu
(Ký, họ tên)

tiền
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Một triệu hai trăm mười nghìn đồng

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 3: Ngày 12/01/2023, Công ty thu tiền phí trông giữ xe ô tô của Công ty Vận tải Phương Bắc bằng tiền mặt số tiền là 18.700.000đ

Nợ TK 111: 18.700.000đ

Có TK 5113: 17.000.000đ

Có TK 3331: 1.700.000đ

Căn cứ vào Hóa đơn GTGT số 0000002 (Biểu 2.6), Phiếu thu 0382 (Biểu 2.7), kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.11). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 111 (Biểu 2.12). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào phiếu thu 0382 (Biểu 2.7) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu 2.10). Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Biểu 2.6.Hóa đơn GTGT số 0000002

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG				Mẫu số: 01GTTK0/005 Ký hiệu: CA/23E Số: 0000002		
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẠN TÀI NGỌC HÀ Mã số thuế: 0201588423 Địa chỉ: Số 6A/112A Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng Điện thoại: Số tài khoản: 						
Họ tên người mua: Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH VẠN TÀI PHƯƠNG BẮC Mã số thuế: 0201624061 Địa chỉ: Số 10/437 Đà Nẵng, Phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng Điện thoại: Hình thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản Số tài khoản:						
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Thuế suất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)x(6)
1	Phí trông giữ ô tô	Tháng	10 %	1	17.000.000	17.000.000
Cộng tiền hàng:						17.000.000
Thuế suất GTGT: 10 % Tổng tiền thuế GTGT:						1.700.000
Tổng tiền thanh toán:						18.700.000
Số tiền viết bằng chữ: <i>Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng.</i>						
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ tên)				Người bán hàng (Ký, ghi rõ họ tên)		
				Được ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẠN TÀI NGỌC HÀ Ngày ký: 12/01/2023		

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vạn tài Ngọc Hà)

Biểu 2.7. Phiếu thu 0382

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường
Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải
Phòng

Mẫu số 01 - TT

*(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-
BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)*

PHIẾU THU

Ngày 12 tháng 01 năm 2023

Số: 0382

Nợ: 111

Có: 5113

Có: 3331

Họ và tên người nộp tiền: Công ty TNHH Vận tải Phương Bắc

Địa chỉ: Số 10/437 Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng

Lý do nộp: Thu phí trông giữ xe ô tô

Số tiền: 18.700.000 (Viết bằng chữ): Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng

Kèm theo: 01

Chứng từ gốc:

Ngày 12 tháng 01 năm 2023

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng
dấu)

**Kế toán
trưởng**
(Ký, họ tên)

**Người nộp
tiền**
(Ký, họ tên)

**Người lập
phiếu**
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ):

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Liên gửi ra ngoài phải đóng dấu)

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 4: Ngày 25/01/2023, Tạm ứng tiền mặt cho nhân viên Đỗ Đức Cảnh đi công tác Quảng Ninh, số tiền 5.000.000 đồng.

Nợ TK 141: 5.000.000đ

Có TK 111: 5.000.000đ

Căn cứ vào giấy đề nghị tạm ứng 000142 (Biểu 2.8), Phiếu chi 0325 (Biểu 2.9) và các chứng từ có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.11). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 111 (Biểu 2.12) và sổ Cái TK 141. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào phiếu chi 0325 (Biểu 2.9) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu 2.10) Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

Biểu 2.8. Giấy đề nghị tạm ứng 000142

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường
Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải
Phòng

Mẫu số 03 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-
BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG

Ngày 25 tháng 01 năm 2023

Số: 000142

Kính gửi: Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Tên tôi là: Đỗ Đức Cảnh

Bộ phận (hoặc Địa chỉ): Phòng kinh doanh

Đề nghị cho tạm ứng số tiền: 5.000.000 (Viết bằng chữ): Năm triệu đồng chẵn

Lý do tạm ứng: Tạm ứng đi công tác Quảng Ninh

Duyệt tạm ứng: 5.000.000 đồng

Hải Phòng, ngày 25 tháng 01 năm 2023

Giám đốc	Kế toán trưởng	Phụ trách bộ phận	Người đề nghị tạm ứng
(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.9. Phiếu chi 0325

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

Mẫu số 02 - TT

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng
BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 25 tháng 01 năm 2023

Số: 0325

Nợ : 141

Có : 111

Họ và tên người nhận tiền: Đỗ Đức Cảnh

Địa chỉ: Phòng kinh doanh

Lý do chi: Trả ứng nhân viên Đỗ Đức Cảnh đi công tác

Số tiền: 5.000.000 (Viết bằng chữ): Năm triệu đồng chẵn

Kèm theo: 01 chứng từ

Hải Phòng, Ngày 10 tháng 01 năm 2023

Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng
dấu)

Kế toán
trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ
(Ký, họ
tên)

Người lập
phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận
tiền
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Năm triệu đồng chẵn

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.10.Sổ quỹ tiền mặt

Đơn vị: Công ty Cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà						Mẫu số S07a-DN			
Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP (Ban hành theo Thông tư số 133/2016 TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)									
SỔ QUỸ TIỀN MẶT									
Tài khoản: 1111									
Loại quỹ: Tiền mặt tại quỹ									
Đơn vị tính: Đồng									
Ngày, tháng ghi số	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Số phát sinh		Số tồn	Ghi chú
		Thu	Chi			Nợ	Có		
A	B	C	D	E	F	1	2	3	G
				- Số tồn đầu kỳ				567.195.718	
				- Số phát sinh trong kỳ					
									
10/01/2023	10/01/2023		PC0265	Chi tiền mua xăng cho công ty TNHH MTV xăng dầu khu vực III			2.000.000	1.035.524.809	
									
12/01/2023	12/01/2023	PT0382		Thu tiền phí trông giữ ô tô		18.700.000		1.035.153.727	
									
13/01/2023	13/01/2023		PC0295	Chi tiền phí hạ công 40"			1.210.000	1.029.806.100	
									
25/01/2023	25/01/2025		PC0325	Tạm ứng cho nhân viên đi công tác			5.000.000	1.125.759.072	
									
				-Cộng số phát sinh trong kỳ	x	1.840.335.690	1.237.567.159		x
				- Số tồn cuối kỳ	x	x	x	1.169.964.249	x
Người lập biểu (Ký, họ tên) Nguyễn Huyền Diệu Kế toán trưởng (Ký, họ tên) Tăng Thị Phương Thảo Ngày 31 tháng 12 năm 2023 Người đại diện theo pháp luật (Ký, họ tên, đóng dấu) Nguyễn Hồng Phương									

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Biểu 2.11. Sổ Nhật ký chung

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà						Mẫu số S03a-DN		
Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP						(Ban hành theo Thông tư số Ngày Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)		
SỔ NHẬT KÝ CHUNG Năm: 2023								
<i>Đơn vị tính: Đồng</i>								
Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi số cái	STT dòng	Số hiệu TK đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày, tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			Số trang trước chuyển sang					
								
10/01/2023	PC0265	10/01/2023	Chi tiền mua xăng của công ty TNHH MTV xăng dầu khu vực III	x	1	642.8	1.818.182	
			Thuế GTGT được khấu trừ	x	2	133	181.818	
			Tiền mặt	x	3	1111		2.000.000
12/01/2023	PT0382	12/01/2023	Thu tiền phí trông của công ty TNHH vận tải Phương Bắc	x	4	5113		17.000.000
			Thuế GTGT phải khấu trừ	x	5	33311		1.700.000
			Tiền mặt	x	6	1111	18.700.000	
13/01/2023	PC0295	13/01/2023	Chi tiền phí hạ công 40'	x	7	154.1	1.100.000	
			Thuế GTGT được khấu trừ	x	8	133	110.000	
			Tiền mặt	x	9	1111		1.210.000
25/01/2025	PC0325	25/01/2023	Tạm ứng nhân viên đi công tác	x	10	141	5.000.000	
			Tiền mặt	x	11	1111		5.000.000
								
Cộng chuyển sang trang sau							8.438.013.827	8.438.013.827
- Sổ này có trang, đánh số từ trang 01 đến trang ... - Ngày mở sổ: ...								
Người lập biểu (Ký, họ tên)			Kế toán trưởng (Ký, họ tên)			Ngày 31 tháng 12 năm 2023 Người đại diện theo pháp luật (Ký, họ tên, đóng dấu)		
Nguyễn Huyền Dịu			Tăng Thị Phương Thảo			Nguyễn Hồng Phương		

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Biểu 2.12.Sổ cái TK 111

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà						Mẫu số S03B-DN		
Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP						(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)		
SỐ CÁI (Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung) Năm 2023 Tên tài khoản: Tiền mặt Số hiệu: 111								
Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang sổ	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			- Số dư đầu tháng				567.195.718	
			- Số phát sinh trong tháng					
								
10/01/2023	PC0265	10/01/2023	Chi tiền mua xăng của công ty TNHH MTV khu vực III		1	642.8		1.818.182
			Thuế GTGT được khấu trừ		2	133		181.818
								
12/01/2023	PT0382	12/01/2023	Thu tiền phí trông giữ xe của công ty TNHH vận tải Phương bắc		4	5113	17.000.000	
			Thuế GTGT phải nộp		5	33311	1.700.000	
								
13/01/2023	PC0295	13/01/2023	Chi tiền phí hạ công 40'		7	154.1		1.100.000
			Thuế GTGT được khấu trừ		8	133		110.000
								
25/01/2023	PC0325	25/01/2023	Tạm ứng nhân viên đi công tác		9	141		5.000.000
								
			- Cộng Số phát sinh tháng	x	x	x	1.840.335.690	1.237.567.159
			- Số dư cuối tháng	x	x	x	1.169.964.249	

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Nguyễn Huyền Dịu

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Tăng Thị Phương Thảo

Ngày 31 tháng 12 năm 2023
Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Hồng Phương

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

2.2.2 Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Tiền gửi ngân hàng của công ty phần lớn được gửi tại ngân hàng để thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt vì an toàn, tiện dụng. Công ty mở 2 tài khoản ngân hàng là Ngân hàng Viettinbank và Ngân hàng MB bank. Tiền gửi Công ty gồm tiền Việt Nam, không có ngoại tệ, vàng bạc hay đá quý.

Các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng gồm thanh toán bằng giấy báo nợ, giấy báo có nhận được từ ngân hàng, ủy nhiệm chi (UCN), ủy nhiệm thu (UNT), lệnh chuyển tiền

❖ Chứng từ kế toán sử dụng tại công ty

Ủy nhiệm chi

Ủy nhiệm thu

Giấy báo nợ

Giấy báo có

Các chứng từ liên quan

❖ Tài khoản kế toán sử dụng tại công ty

Công ty sử dụng TK 112 phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty

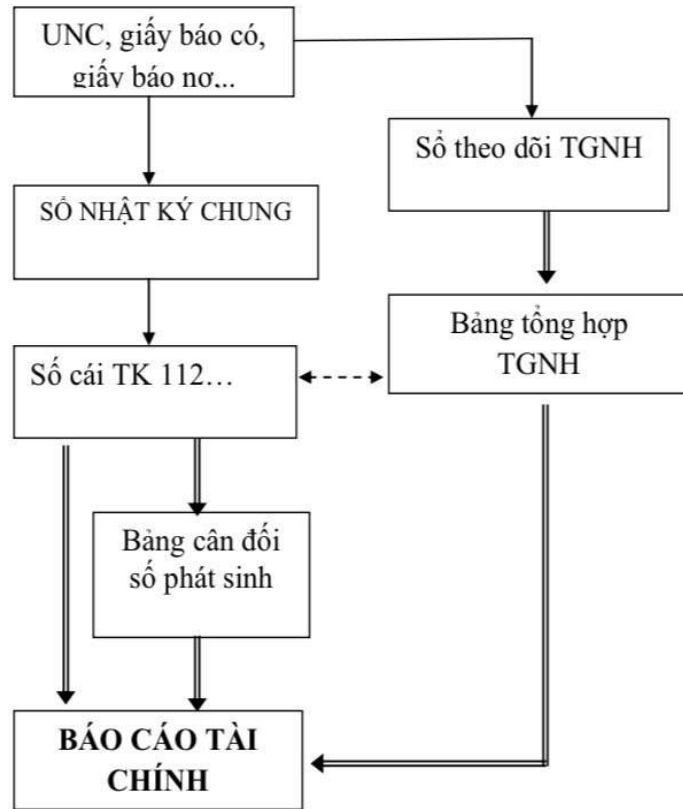
❖ Sổ sách kế toán sử dụng tại công ty

Sổ Nhật ký chung

Sổ cái TK 112

Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng, Bảng tổng hợp theo dõi tiền gửi ngân hàng của công ty

❖ Trình tự hạch toán tiền gửi ngân hàng tại công ty

**Ghi chú:**

Ghi hàng ngày: —————>

Ghi cuối tháng, định kì ———=>

Đối chiếu, kiểm tra <----->

Sơ đồ 2.4. Trình tự ghi sổ kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Hàng ngày, căn cứ vào những chứng từ đã được kiểm tra kế toán ngân hàng làm chứng cứ để ghi sổ. Trước tiên nghiệp vụ kinh tế phát sinh được ghi vào sổ Nhật ký chung và Sổ theo dõi tiền gửi. Căn cứ vào số liệu từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi Sổ cái TK 112 và Sổ cái các tài khoản liên quan. Từ Sổ theo dõi tiền gửi kế toán lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng.

Sau đó kế toán đối chiếu số liệu giữa Sổ cái TK 112 và Bảng tổng hợp TGNH. Số liệu trùng khớp, đến cuối năm kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh và lập Báo cáo tài chính.

❖ **Nghiệp vụ tăng giảm tiền gửi ngân hàng tại công ty**

Nghiệp vụ 5: : Ngày 09/1/2023 Công ty nộp BHXH T12.2022 cho cơ quan bảo hiểm quận Hồng Bàng bằng chuyển khoản số tiền là 3.686.462đ

Nợ TK 3383: 3.686.462đ

Có TK 112: 3.686.462đ

Khi phát sinh nghiệp vụ thanh toán quan ngân hàng, kế toán công ty gửi uỷ nhiệm chi (Biểu 2.13) đến Ngân hàng Vietinbank. Ngân hàng nhận được Uỷ nhiệm chi tiến hành thanh toán đồng thời gửi Giấy báo Nợ số 1191 (Biểu 2.14). Căn cứ vào các chứng từ: hoá đơn GTGT, uỷ nhiệm chi kế toán kiểm tra đối chiếu đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu.

Từ Uỷ nhiệm chi, giấy báo Nợ kế toán vào Sổ tiền gửi Ngân hàng (Biểu 2.23) đồng thời ghi sổ Nhật ký chung (Biểu 2.26). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK 112 (Biểu 2.27) và sổ Cái tài khoản liên quan. Cuối kỳ từ sổ Cái kế toán lập Bảng cân đối tài khoản phục vụ lập Báo cáo tài chính

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Biểu 2.13 Ủy nhiệm chi ngày 09/01/2023

		ỦY NHIỆM CHI (PAYMENT ORDER) Ngày (Date) 09 / 01 / 2023		Liên (Slip): 02 Ngày (Date) : 09/01/2023 SỐ GD (Transaction no): MÃ GDV (Teller code):	
Loại tiền (Currency) ☒ VND ☐ USD ☐ EUR ☐ Khác (Others)					
Tên đơn vị chuyển tiền (Payer's name): Công ty Cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà					
Số tài khoản (Account no): 0441111995999					
Tại chi nhánh (At Vietin's branch): Hải Phòng		Tỉnh/Thành phố (Province/City): Hải Phòng			
Tên đơn vị thụ hưởng (Beneficiary's name): Bảo hiểm xã hội Quận Hồng Bàng					
Số tài khoản (Account no): 2111202928025					
CMND/Hộ chiếu số (ID/PP no):		Ngày cấp (Date of issue):		Nơi cấp (place of issue):	
Ngân hàng thụ hưởng (Beneficiary's Bank): Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông Thôn Tỉnh/Thành phố (Province/City): Hải Phòng					
Số tiền bằng số (Amount in figures): 3.686.462					
Số tiền bằng chữ (Amount in words): Ba triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm sáu mươi hai đồng.					
Nội dung (Detail): Công ty Cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà nộp BHXH T12.2022 mã DV TB1571B					
ĐƠN VỊ CHUYỂN TIỀN (Payer)		NGÂN HÀNG A - VT (Vietin bank)		NGÂN HÀNG B (Bank B)	
		Ngày ghi sổ (settlement date)		Ngày ghi sổ (settlement date)	
Kế toán trưởng (Chief Accountant)	Chủ tài khoản (Account holder)	Giao dịch viên (Teller)	Kiểm soát (Supervisor)	Giao dịch viên (Teller)	Kiểm soát (Supervisor)
					

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.14. Giấy báo Nợ số 1191



GIẤY BÁO NỢ

Ngày: 09 / 01 / 2023

Số: 1191

Mã GDV: 63761

Mã KH: 201588423

Giờ: 13:07:08

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Mã số thuế: 0201588423

Hôm nay chúng tôi xin thông báo đã ghi NỢ tài khoản của khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi NỢ: 041111995999

Số tiền bằng số: 3.686.462

Số tiền bằng chữ: Ba triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm sáu mươi hai đồng

Nội dung: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà thanh toán tiền BHXH T12.2022

Giao dịch viên

Kiểm soát

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Nghiệp vụ 6: Ngày 10/01/2023 Công ty thanh toán tiền nước T12.2022 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng bằng tiền chuyển khoản số tiền là 2.030.256 đ

Nợ TK 331: 2.030.256đ

Có TK 112: 2.030.256đ

Khi phát sinh nghiệp vụ thanh toán quan ngân hàng, kế toán công ty gửi uỷ nhiệm chi 052 (Biểu 2.15) đến Ngân hàng MB bank. Ngân hàng nhận được Uỷ nhiệm chi tiến hành thanh toán đồng thời gửi Giấy báo Nợ số 325520 (Biểu 2.16). Căn cứ vào các chứng từ: hoá đơn GTGT, uỷ nhiệm chi kế toán kiểm tra đối chiếu đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu.

Từ Uỷ nhiệm chi, giấy báo Nợ kế toán vào Sổ tiền gửi Ngân hàng (Biểu 2.24) đồng thời ghi sổ Nhật ký chung (Biểu 2.26). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK 112 (Biểu 2.27) và sổ Cái tài khoản liên quan. Cuối kỳ từ sổ Cái kế toán lập Bảng cân đối tài khoản phục vụ lập Báo cáo tài chính

Biểu 2.15.Ủy nhiệm chi số 052

ỦY NHIỆM CHI (Payment Order)		Liên (Số): 02 Ngày (Date): 10/01/2023	
		Giờ giao nhận (Time): 13:58 Số Seq (Ref.No): 052	
THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN (Applicant)		SỐ TIỀN (With Amount)	
Đơn vị/Người chuyển (Applicant): Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà		Bảng số (in figures): 2.030.256	Loại tiền (Currency): VND
Số Tài khoản (A/C No.): 8636723868266		Bảng chữ (in words): Hai triệu không trăm ba mươi nghìn hai trăm năm mươi sáu nghìn	
Tại Ngân hàng (At Bank): MB bank - Chi nhánh: Hải Phòng			
THÔNG TIN NGƯỜI HƯỞNG (Beneficiary)		Hình thức thanh toán phí (Charges):	
Đơn vị/Người hưởng: Công ty Cổ Phần Cấp nước Hải Phòng (Beneficiary)		Người chuyển chịu (Including) X	
Số Tài khoản/CMT/HO: 5265784535 (Account No./ID/PP No.)		Người hưởng chịu (Excluding)	
Ngày cấp (Date of Issue): 20/01/2019		Kế toán trưởng (Chief Accountant)	Chủ tài khoản (A/c Holder)
Nơi cấp (Place of Issue): Hải Phòng			
Tại Ngân hàng (At Bank): Techcombank - Chi nhánh: Hải Phòng			
Nội dung (Details):			
Thanh toán tiền nước T12.2022			
PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG (For Bank use Only)			
Ngày giờ hạch toán (Settlement date time):		Giao dịch viên (Teller)	Kiểm soát (Supervisor)

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.16. Giấy báo Nợ số 325520



GIẤY BÁO NỢ

Ngày: 10 / 01 / 2023

Số: 325520

Mã GDV: 63761

Mã KH: 7436489

Giờ: 09:00:00

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Mã số thuế: 0201588423

Hôm nay chúng tôi xin thông báo đã ghi NỢ tài khoản của khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi NỢ: 8636723868266

Số tiền bằng số: 2.030.256

Số tiền bằng chữ: Hai triệu không trăm ba mươi nghìn hai trăm năm mươi sáu đồng

Nội dung: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà thanh toán tiền nước T12.2022

Giao dịch viên

Kiểm soát

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 7: Ngày 13/01/2023 Ông Lê Đức Anh nộp tiền mặt vào tài khoản Vietinbank số tiền 160.000.000đ

Căn cứ vào Phiếu chi số 0279 (Biểu 2.17) và Phiếu báo có số 644326 (Biểu 2.18) các chứng từ có liên quan kế toán ghi vào sổ kế toán theo định khoản sau :

Nợ TK 112 :160.000.000đ

Có TK 111 : 160.000.000đ

Kế toán căn cứ vào chứng từ phát sinh ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu số 2.26). Từ Nhật ký chung kế toán vào Sổ Cái TK 112 (Biểu 2.27). Từ Phiếu chi 0279 (Biểu số 2.17), thủ quỹ tiến hành vào Sổ quỹ tiền gửi (Biểu số 2.23). Cuối kỳ, căn cứ vào Sổ Cái tài khoản, kế toán vào Bảng cân đối phát sinh để cuối năm lập Báo cáo tài chính.

Biểu 2.17. Phiếu chi số 0279

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ

Mẫu số 02 - TT

THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-Số 6A/112A, đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng
Phòng

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-

BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 13 tháng 01 năm 2023

Số: 0279

Nợ TK 112

Có TK 111

Họ và tên người nhận tiền: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Địa chỉ: Số 6A/112A Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng

Lý do chi: Nộp tiền mặt vào tài khoản Vietinbank

Số tiền: 160.000.000

(Viết bằng chữ): Một trăm sáu mươi triệu đồng

Kèm theo: 0 chứng từ

Hải Phòng, Ngày 13 tháng 01 năm 2023

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng
dấu)

Kế toán

trưởng
(Ký, họ tên)

Thủ quỹ

(Ký, họ
tên)

Người lập

phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận

tiền
(Ký, họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Một trăm sáu mươi triệu đồng

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.18 Phiếu báo có số 644326



GIẤY BÁO CÓ

Ngày: 13 / 01 / 2023

Mã GDV: 644326

Mã KH: 2174284

Số GD: 245631

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Mã số thuế: 0201588423

Hôm nay chúng tôi xin thông báo đã ghi Có tài khoản của khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Có: 041111995999

Số tiền bằng số: 160.000.000

Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng

Nội dung: Nộp tiền mặt vào tài khoản Vietinbank

Giao dịch viên

Kiểm soát

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 8: Ngày 15/01/2023 Công ty thu cước phí vận chuyển T12.2022 cho Công ty TNHH Hoàng Đăng bằng chuyển khoản số tiền là 6.270.000đ

Nợ TK 112: 6.270.000đ

Có TK 511: 5.700.000đ

Có TK 3331: 570.000đ

Căn cứ vào hoá đơn GTGT số 1303852 (Biểu 2.19), Giấy báo Có 245631 (Biểu 2.20) và các chứng từ có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.26). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 112 (Biểu 2.29) và sổ Cái TK liên quan. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Giấy báo Có 245631 (Biểu 2.20) tiến hành ghi vào Sổ tiền gửi Ngân hàng (Biểu 2.23). Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

Biểu 2.19. Hóa đơn GTGT số 1303852

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					
Bản thể hiện của hóa đơn điện tử				Ký hiệu: 1C23TVN	
Ngày 15 tháng 01 năm 2023				Số: 1303852	
Mã của cơ quan thuế: 00278EI1579845646C7958NH8					
Tên đơn vị bán hàng: Công Ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà Mã số thuế: 0201588423 Địa chỉ: Số 6A/112A Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng Số TK: 041111995999 - Ngân hàng Ngân hàng Vietinbank - CNHP					
Họ tên người mua hàng: Phạm Thùy Dung Tên đơn vị: Công ty TNHH Hoàng Đăng Mã số thuế: 0104093672 Địa chỉ: Số 01, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP Hà Nội Số TK: 05266837889333 – VP bank CN Ha Noi Hình thức thanh toán: TM/CK					
T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
T					
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Cước chuyển phát tháng 12/2022	Tháng	01	5.700.000	5.700.000
Cộng tiền hàng				5.700.000	
Thuế GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT		570.000	
Tổng cộng tiền thanh toán				6.270.000	
Số tiền viết bằng chữ: Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng					
Người mua hàng			Người bán hàng		
Ký bởi: Công Ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà Ký ngày: 15/01/2023					
Tracuu hóa đơn điện tử tại website: https://hoadondientu.vacom.vn/tracuu.html . Mã tracuu: D535C058AA6					

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.20. Giấy báo có số 245631



GIẤY BÁO CÓ

Ngày: 15 / 01 / 2023

Mã GDV: 645273

Mã KH: 20174284

Số GD: 245631

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Mã số thuế: 0201588423

Hôm nay chúng tôi xin thông báo đã ghi Có tài khoản của khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Có: 041111995999

Số tiền bằng số: 6.270.000

Số tiền bằng chữ: Sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng

Nội dung: Công ty TNHH Hoàng Đăng TT cước chuyển phát T12.2022

Giao dịch viên

Kiểm soát

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Nghiệp vụ 9: Ngày 16/01/2023 Công ty TNHH DK Logistic thanh toán tiền phí trông giữ xe bằng tiền chuyển khoản số tiền là 18.000.000 đồng

Nợ TK 112: 18.000.000đ

Có TK 5113: 16.363.636đ

Có TK 3331: 1.636.364đ

Căn cứ vào hoá đơn số 1303867 (Biểu 2.21), Giấy báo Có 245747 (Biểu 2.22) và các chứng từ có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (Biểu 2.26). Từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ Cái TK 112 (Biểu 2.27) và sổ Cái TK liên quan. Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Giấy báo Có 245747 (Biểu 2.22) tiến hành ghi vào Sổ tiền gửi Ngân hàng (Biểu 2.23). Cuối kỳ căn cứ vào sổ Cái tài khoản, kế toán lập Bảng cân đối số phát sinh đến cuối năm lập báo cáo tài chính.

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Biểu 2.21.Hóa GTGT số 1303867

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG Bản thể hiện của hóa đơn điện tử Ngày 16 tháng 01 năm 2023 Mã của cơ quan thuế: 00278E11579845646C7958JK5						Ký hiệu: 1C23TVN Số: 1303867
Tên đơn vị bán hàng: Công Ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà Mã số thuế: 0201588423 Địa chỉ: Số 6A/112A Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng Số TK: 041111995999 - Ngân hàng Ngân hàng Vietinbank - CNHP						
Họ tên người mua hàng: Phan Hữu Bằng Tên đơn vị: Công ty TNHH DK Logistic Mã số thuế: 0201630499 Địa chỉ: Thửa đất số 906, thôn Do Nha, Xã Tân Tiến, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng Số TK: 8636723868266 – Ngân hàng Á Châu Hình thức thanh toán: TM/CK						
T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
T						
1	2	3	4	5	6=5x4	
1	Phụ tùng giữ xe	Tháng	01	16.363.636	16.363.636	
Cộng tiền hàng			16.363.636			
Thuế GTGT: 10%		Tiền thuế GTGT		1.636.364		
Tổng cộng tiền thanh toán			18.000.000			
Số tiền viết bằng chữ: Mười tám triệu đồng chẵn						
Người mua hàng (Ký điện tử, chữ ký số)			Người bán hàng (Ký điện tử, chữ ký số)			
Ký ngày: 16/01/2023			Ký bởi: Công Ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà			
Traced hóa đơn điện tử tại website: https://hoadondientu.vacom.vn/tracu.html Mã tra cứu: D535C058HG8						

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.22. Giấy báo Có số 245747



GIẤY BÁO CÓ

Ngày: 16 / 01 / 2023

Mã GDV: 754532

Mã KH: 2354634

Số GD: 245747

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Mã số thuế: 0201588423

Hôm nay chúng tôi xin thông báo đã ghi Có tài khoản của khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi Có: 041111995999

Số tiền bằng số: 18.000.000

Số tiền bằng chữ: Mười tám triệu đồng chẵn

Nội dung: Công ty TNHH DK Logistic TT tiền phí trông xe

Giao dịch viên

Kiểm soát

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.23. Sổ tiền gửi Ngân hàng Vietinbank

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà				Mẫu số S08-DN			
Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP				(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC)			
				Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)			
SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG							
Nơi mở tài khoản giao dịch: Ngân hàng Công Thương Việt Nam							
Số hiệu tài khoản tại nơi gửi: 0441111995999							
<i>Đơn vị: Đồng</i>							

Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Tài khoản đối ứng	Số tiền			Ghi chú
	Số hiệu	Ngày, tháng			Thu (gửi vào)	Chi (rút ra)	Còn lại	
A	B	C	D	E	1	2	3	F
			- Số dư đầu kỳ				225.248.689	
			- Số phát sinh trong kỳ					
								
09/01/2023	GBC1191	09/01/2023	Chi tiền nộp BHH T12.2022	3383		3.686.462	157.987.400	
								
13/01/2023	PC0279	13/01/2024	Nộp TM vào ngân hàng	111	160.000.000		300.928.564	
								
15/01/2023	HD13038 52	15/01/2023	Thu phí cước vận chuyển T12.2022 công ty TNHH Hoàng Đăng	511 3331	5.700.000 570.000		298.748.674	
								
16/01/2023	GBC2457 47	16/01/2023	Công ty TNHH DK Logistic TT tiền trong giữ xe	511 3331	16.363.636 1.636.364		200.928.772	
								
			- Cộng Số phát sinh trong kỳ	x	1.865.650.034	1.970.829.481		
			- Số dư cuối kỳ	x	x	x	120.069.242	

Ngày 31 tháng 12 năm 2023		
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Người đại diện theo pháp luật
(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên, đóng dấu)
Nguyễn Huyền Dịu	Tăng Thị Phương Thảo	Nguyễn Hồng Phương

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.24.Sổ tiền gửi Ngân hàng MB Bank

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP				Mẫu số S08-DN (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC) Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)				
SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG Nơi mở tài khoản giao dịch: Ngân hàng Quân Đội Số hiệu tài khoản tại nơi gửi: 8636723868266								
<i>Đơn vị: Đồng</i>								
Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Tài khoản đối ứng	Số tiền			Ghi chú
	Số hiệu	Ngày, tháng			Thu (gửi vào)	Chi (rút ra)	Còn lại	
A	B	C	D	E	1	2	3	F
			- Số dư đầu kỳ				9.655.831	
			- Số phát sinh trong kỳ					
								
10/01/2023	UNC052	10/01/2024	Thanh toán tiền nước T12.2022	331		2.030.256	50.353.700	
								
			- Cộng Số phát sinh trong kỳ	x	685.875.097	638.548.425		
			- Số dư cuối kỳ	x	x	x	56.982.503	
Người lập biểu (Ký, họ tên) Nguyễn Huyền Dịu Kế toán trưởng (Ký, họ tên) Tăng Thị Phương Thảo Người đại diện theo pháp luật (Ký, họ tên, đóng dấu) Nguyễn Hồng Phương								

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.25. Bảng tổng hợp tiền gửi

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà

Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP

BẢNG TỔNG HỢP GỬI TIỀN

Từ ngày: 01/01/2023

Đến ngày: 31/12/2023

STT	Tên ngân hàng	Tồn đầu kỳ	Gửi vào	Rút ra	Tồn cuối kỳ
1	Vietinbank	225.248.689	1.865.650.034	1.970.829.481	120.069.242
2	MB bank	9.655.831	685.875.097	638.548.425	56.982.503
	Cộng	234.904.520	2.551.525.131	2.609.377.906	177.051.745

Hải phòng, ngày 31/12/2023

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Giám Đốc
(Ký, họ tên)

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

Biểu 2.26.Sổ Nhật ký chung

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà						Mẫu số S03a-DN		
Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP						(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC)		
						Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)		
SỔ NHẬT KÝ CHUNG								
Năm 2023								
<i>Đơn vị tính: Đồng</i>								
Ngày, tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi số cái	STT dòng	Số hiệu TK đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày, tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			Số trang trước chuyển sang					
								
09/01/2023	GBN 1191	09/01/2023	Thanh toán tiền BHXH tháng 12.2022	x	1	3383	3.686.462	
				x	2	112		3.686.482
								
10/01/2023	UNC052	10/01/2023	Thanh toán tiền nước T12.2022	x	3	331	2.030.256	
				x	4	112		2.030.256
								
13/01/2023	PC0279	13/01/2023	Nộp tiền mặt vào tài khoản	X	5	112	160.000.000	
				X	6	111		160.000.000
								
15/01/2023	GBC 245631	15/01/2023	Thu phí cước vận chuyển T12.2022 công ty TNHH Hoàng Đăng	x	7	112	6.270.000	
				x	8	511		5.700.000
				x	9	3331		570.000
								
16/01/2023	GBC2457 47	16/01/2023	Công ty TNHH DK Logistic TT tiền trông giữ xe	x	10	112	18.000.000	
				x	11	511		16.363.636
					12	3331		1.636.364
								
Cộng chuyển sang trang sau							8.438.013.827	8.438.013.827
- Sổ này có trang, đánh số từ trang 01 đến trang ... - Ngày mở sổ:... <i>Ngày 31 tháng 12 năm 2023</i> Người lập biểu (Ký, họ tên) Nguyễn Huyền Dịu Kế toán trưởng (Ký, họ tên) Tăng Thị Phương Thảo Người đại diện theo pháp luật (Ký, họ tên, đóng dấu) Nguyễn Hồng Phương								

Biểu 2.27.Sổ cái TK 112

Đơn vị: Công ty cổ phần đầu tư thương mại vận tải Ngọc Hà Địa chỉ: Số 6A/112A, Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, HP						Mẫu số S03B-DN (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC) Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)		
SỔ CÁI (Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung) Năm 2023 Tên tài khoản: Tiền gửi ngân hàng Số hiệu: 112								
Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký chung		Số hiệu TK đối ứng	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng		Trang sổ	STT dòng		Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
			- Số dư đầu tháng				234.904.520	
			- Số phát sinh trong tháng					
								
09/01/2023	GBC1191	09/01/2023	Thanh toán tiền BHXH Tháng 12.2022		2	3383		3.686.462
								
10/01/2023	UNC052	10/01/2023	Thanh toán tiền nước T12.2022		4	331		2.030.256
								
13/01/2023	PC0279	13/01/2023	Nộp tiền mặt vào tài khoản		5	111	160.000.000	
								
15/01/2023	GBC 245631	15/01/2023	Thu phí cước vận chuyển T12.2022 công ty TNHH Hoàng Đăng		7	511	5.700.000	
						3331	570.000	
								
16/01/2023	GBC2457 47	16/01/2023	Công ty TNHH DK Logistic TT tiền trông giữ xe		10	511	16.363.636	
						3331	1.636.364	
								
			- Cộng Số phát sinh tháng	x	x	x	2.551.525.131	2.609.377.906
			- Số dư cuối tháng	x	x	x	177.051.754	

Ngày 31 tháng 12 năm 2023		
Người lập biểu (Ký, họ tên) Nguyễn Huyền Diệu	Kế toán trưởng (Ký, họ tên) Tăng Thị Phương Thảo	Người đại diện theo pháp luật (Ký, họ tên, đóng dấu) Nguyễn Hồng Phương

(Nguồn: Phòng kế toán Công ty Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Ngọc Hà)

CHƯƠNG 3:
MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ Ý KIẾN ĐÓNG GÓP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG
TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VẬN TẢI NGỌC HÀ

3.1 Đánh giá chung về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà

Qua thời gian tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH thương mại và vận tải Hưng Phát, em nhận thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại công ty có những ưu và nhược điểm như sau:

3.1.1 Ưu điểm

- *Về tổ chức bộ máy quản lý*

Qua nhiều năm hình thành và phát triển, Công ty ngày càng hoàn thiện hơn về bộ máy quản lý, ngành nghề kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính và về trình độ cán bộ công nhân viên. Trong đó, đặc biệt kể đến bộ máy quản lý và hoạt động của bộ phận kế toán. Bộ máy quản lý của Công ty gọn nhẹ, hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh. Các phòng ban làm việc hiệu quả, cung cấp thông tin kịp thời, nhanh chóng cho các cấp quản lý.

Ban lãnh đạo là những người có trách nhiệm, luôn quan tâm đến đời sống vật chất cũng như là tinh thần của công nhân viên.

Đội ngũ cán bộ công nhân viên năng động, ham học hỏi, có trình độ năng lực tốt.

- *Về tổ chức bộ máy kế toán*

Bộ máy kế toán tại công ty có sự phân công rõ ràng giữa các phòng ban và cá nhân, từ đó đảm bảo mỗi người đều có trách nhiệm cụ thể với công việc của mình. Việc phân công chi tiết giúp nâng cao hiệu quả công việc, giảm thiểu sự chồng chéo và tránh tình trạng bỏ sót các nhiệm vụ quan trọng.

Các quy trình kiểm tra, đối chiếu dữ liệu chặt chẽ, giúp đảm bảo tính chính xác của các số liệu tài chính. Các khoản thu, chi, tài sản, nợ phải trả đều được ghi nhận và phản ánh đầy đủ theo quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán.

Công ty đã ứng dụng các phần mềm kế toán hiện đại, giúp tự động hóa nhiều quy trình, từ đó nâng cao hiệu quả công việc. Việc sử dụng phần mềm giúp giảm thiểu sai sót, tiết kiệm thời gian và nguồn lực trong việc xử lý dữ liệu kế toán, đồng thời hỗ trợ quá trình lập báo cáo tài chính nhanh chóng và chính xác.

Các báo cáo tài chính của công ty được lập định kỳ và công khai minh bạch, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác về tình hình tài chính của công ty. Việc này không chỉ giúp quản lý công ty nắm bắt tình hình tài chính mà còn giúp các cổ đông và các bên liên quan có cái nhìn rõ ràng hơn về hoạt động của công ty.

- ***Về chứng từ kế toán sử dụng***

Công ty sử dụng đúng chứng từ theo Chế độ kế toán Doanh nghiệp ban hành theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính. Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu phản ánh trung thực, hợp lý và rõ ràng. Chứng từ được lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra

- ***Về sổ sách và tài khoản kế toán sử dụng***

Sử dụng các sổ sách kế toán (sổ cái, sổ nhật ký, sổ chi tiết) và tài khoản kế toán theo đúng chuẩn mực giúp công ty ghi nhận chính xác các giao dịch tài chính. Các sổ sách này phản ánh đầy đủ và rõ ràng tình hình tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lập các báo cáo tài chính chính xác và minh bạch.

Các sổ sách kế toán được sử dụng một cách đầy đủ và chính xác, giúp công ty dễ dàng đối chiếu giữa các tài khoản và sổ sách. Các thông tin về doanh thu, chi phí, tài sản, nợ phải trả được thể hiện rõ ràng trên các sổ sách và tài khoản, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra và phát hiện các sai sót (nếu có).

- ***Về hạch toán kế toán***

Kế toán hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng chế độ kế toán và các nghiệp vụ này được ghi theo trình tự thời gian rất hợp lý thuận tiện cho việc theo dõi.

- Về hạch toán tiền mặt: việc lập sổ quỹ tiền mặt được căn cứ trực tiếp vào các phiếu thu, phiếu chi hàng ngày giúp cho việc quản lý tiền mặt được hiệu quả. Kế toán có thể đối chiếu các số liệu này với sổ quỹ một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng, chính xác, giúp phát hiện được những chênh lệch, tìm ra được nguyên nhân và kiến nghị những biện pháp xử lý chênh lệch kịp thời.

- Về hạch toán tiền gửi ngân hàng: việc lập sổ tiền gửi ngân hàng căn cứ vào giấy báo nợ, giấy báo có cũng giúp cho kế toán tiện việc theo dõi, quản lý lượng tiền gửi một cách tốt hơn.

3.1.2 Nhược điểm

Bên cạnh những ưu điểm trên thì công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty cũng có những mặt hạn chế làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả công việc. Vì vậy cần phải phân tích những mặt hạn chế để có thể đưa ra những giải pháp khắc phục, giúp cho công việc đạt hiệu quả cao hơn.

- **Kế toán không tiến hành kiểm kê quỹ định kỳ**

Nếu không kiểm kê quỹ định kỳ, rất khó để biết được số tiền thực tế trong quỹ có khớp với số liệu trên sổ sách hay không. Điều này có thể dẫn đến việc ghi nhận sai lệch số dư tiền mặt, gây khó khăn trong việc lập báo cáo tài chính và kiểm soát dòng tiền.

Kiểm kê quỹ định kỳ giúp doanh nghiệp có cái nhìn tổng thể về dòng tiền hiện có, từ đó có thể lập kế hoạch tài chính và điều chỉnh các chiến lược kinh doanh. Nếu không kiểm kê, doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn trong việc theo dõi và quản lý dòng tiền, dẫn đến nguy cơ thiếu hụt hoặc thừa tiền mặt.

- **Về việc xác định mức quỹ tiền mặt**

Công ty chưa xác định được định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ hợp lý khiến cho nhu cầu giao dịch hàng ngày bị chậm, không xử lý kịp thời khi có biến cố bất ngờ xảy ra. Đôi khi còn bỏ lỡ những cơ hội đầu tư thuận lợi

- **Về việc thanh toán**

Công ty không sử dụng một cách triệt để việc thanh toán qua ngân hàng, có nhiều khoản tiền được thực hiện tại quỹ mặc dù có thể chuyển khoản, điều này ảnh hưởng đến vấn đề an toàn tiền quỹ của công ty, dễ xảy ra mất mát. Mặt khác lượng tồn quỹ tại công ty quá nhiều không đảm bảo khả năng sinh lời của tiền

3.2 Một số ý kiến góp phần hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà.

Qua thời gian thực tập tại công ty, căn cứ vào những tồn tại trong công tác kế toán vốn bằng tiền, căn cứ vào quy định của Nhà nước và Bộ tài chính, em xin đưa ra một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty như sau:

- **Thứ nhất, hoàn thiện công tác quản lý quỹ tiền mặt**

Khi không thực hiện kiểm kê định kỳ, các nhân viên có thể lợi dụng cơ hội để gian lận hoặc chiếm đoạt tiền mặt của doanh nghiệp mà không bị phát hiện. Việc không kiểm tra quỹ định kỳ cũng làm giảm sự giám sát và kiểm soát trong doanh nghiệp.

Vì vậy công ty cần: Thực hiện kiểm kê vào cuối tháng hoặc đột xuất sẽ giúp công ty xác định được tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ kịp thời. Trên cơ sở đó tăng cường công tác quản lý và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ phải lập ban kiểm kê.

Trước khi kiểm kê, thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo ban giám đốc để tìm cách giải quyết.

Cần kiểm kê riêng từng loại tiền khi có chênh lệch cần ghi rõ nguyên nhân thừa thiếu.

Bảng kiểm kê quỹ lập thành 2 bản, một bản thủ quỹ giữ, một bản lưu ở kế toán, giúp tăng cường công tác quản lý tiền mặt tại quỹ.

Cách xử lý các trường hợp khi kiểm kê gặp phải:

+ Các khoản thừa quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

- Khi chưa xác định rõ nguyên nhân, kế toán ghi:

Nợ TK 111 – Tiền mặt

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có TK 711 – Thu nhập khác

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3388)...

+ Các khoản thiếu quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

- Chưa xác định rõ nguyên nhân, ghi:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1381)

Có TK 111 – Tiền mặt

- Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1388)

Nợ TK 334 – Trừ vào lương...

Có TK 138 – Phải thu khác (1388)

Việc kiểm kê quỹ phải được tiến hành định kỳ cuối tháng, cuối quý, cuối năm, khi cần thiết có thể kiểm kê đột xuất hoặc khi bàn giao quỹ và phải lập Bảng kiểm kê quỹ dùng cho VNĐ. Biên bản kiểm kê quỹ gồm hai bản, một bản lưu ở quỹ, một bản lưu ở kế toán thanh toán.

Sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ (**Biểu 3.1**):

*Biểu 3.1. Bảng kiểm kê quỹ số 356***Đơn vị:.....****Mẫu số 08a - TT****Bộ phận:.....**

(Ban hành theo Thông tư số: 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của BTC)

BẢNG KIỂM KÊ QUỸ**(Dùng cho VNĐ)****Số:.....**

Hôm nay, vào..... giờ.....ngày.....tháng..... năm

Chúng tôi gồm:

- Ông/Bà.....đại diện kế toán
- Ông/Bà.....đại diện thủ quỹ
- Ông/Bà:.....đại diện

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng (tờ)	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:	x	
II	Số kiểm kê thực tế:	x	
1	Trong đó: - Loại		
2	- Loại		
3	- Loại		
4	- Loại		
5	- ...		
III	Chênh lệch (III = I – II):	x	

- Lý do: + Thừa:

+ Thiếu:

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ:.....

Kế toán trưởng**Thủ quỹ****Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ**

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

- Thứ hai, xây dựng định mức dự trữ tiền mặt tại quỹ hợp lý.

Tiền mặt bản thân nó là loại tài sản không sinh lãi, do vậy trong quản lý tiền mặt thì việc tối thiểu hóa lượng tiền mặt phải giữ là mục tiêu quan trọng nhất.

Định mức tồn quỹ tiền mặt là lượng tiền mặt được phép để tồn quỹ hàng ngày. Hiện nay, mặc dù Nhà nước chưa quản lý định mức tồn quỹ tiền mặt nhưng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất thường chú trọng không để lượng tiền mặt tồn quỹ quá nhiều so với mức cần thiết vì như vậy vừa không an toàn trong bảo quản, vừa hạn chế đến kết quả sản xuất, kinh doanh. Những lý do khiến công ty xây dựng mức tiền mặt tại quỹ hợp lý:

- Động cơ giao dịch: Nhằm đáp ứng nhu cầu giao dịch hằng ngày như chi trả tiền mua nguyên vật liệu, chi trả tiền lương, thuế, cổ tức,... trong quá trình hoạt động kinh doanh của công ty
- Động cơ đầu tư: Nhằm nắm bắt những cơ hội đầu tư thuận lợi trong kinh doanh như mua nguyên liệu dự trữ khi giá thị trường giảm, hoặc khi tỷ giá biến động thuận lợi, hay mua các chứng khoán đầu tư nhằm mục tiêu góp phần gia tăng lợi nhuận của công ty
- Động cơ dự phòng: Nhằm duy trì khả năng đáp ứng nhu cầu chi tiêu khi có những biến cố bất ngờ xảy ra ảnh hưởng hoạt động thu chi bình thường của công ty

Từ các động lực của có quỹ tiền mặt tại quỹ tạo nên những ưu điểm của việc dự trữ tiền hợp lý trong doanh nghiệp. Việc duy trì khả năng thanh toán có ý nghĩa quyết định đến sự tồn tại của doanh nghiệp, tuy nhiên, luôn có sự đánh đổi với khả năng sinh lợi. Các khoản tiền dự phòng trong thanh toán, tự thân, không sinh lợi. Chính vì vậy cần xác định mức tồn quỹ tối ưu, từ đó thực hiện các biện pháp xử lý thích hợp, hướng tới mục tiêu tối đa hóa lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp, cân bằng với khả năng thanh toán.

- **Thứ ba, hoàn thiện việc tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng**

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, với những khoản tiền lớn doanh nghiệp nên thanh toán qua hệ thống Ngân hàng. Bởi việc thanh toán các khoản tiền lớn qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình hạch toán.

- Mặt khác lượng tiền gửi Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền.

Bên cạnh đó, việc trả lương cho cán bộ công nhân viên theo hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hiện nay không còn phù hợp nữa. Do vậy Công ty nên tạo tài khoản riêng cho mỗi người lao động, hàng tháng tiến hành việc trả lương theo hình thức thanh toán thông qua thẻ ATM. Việc này sẽ làm giảm áp lực công việc cho Thủ quỹ, tránh những sai sót nhầm lẫn trong quá trình trả lương lại không tồn một khoản tiền quá lớn tại quỹ.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường luôn biến động, việc quản lý hiệu quả vốn bằng tiền là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp duy trì hoạt động ổn định, chủ động trong kế hoạch tài chính và nắm bắt cơ hội đầu tư. Thông qua quá trình nghiên cứu đề tài **“Hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại Công ty Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà”**, khóa luận đã hệ thống hóa các cơ sở lý luận liên quan đến vốn bằng tiền, đồng thời phân tích cụ thể thực trạng công tác này tại công ty.

Kết quả nghiên cứu cho thấy công ty đã có những nỗ lực nhất định trong việc quản lý dòng tiền, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế như quy trình kiểm soát chưa chặt chẽ, khả năng dự báo dòng tiền còn thiếu chính xác, và chưa tận dụng tốt các công cụ công nghệ để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn.

Dựa trên những phân tích đó, khóa luận đã đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác vốn bằng tiền tại công ty, hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả tài chính và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững trong thời gian tới.

Trong suốt thời gian thực tập chuyên ngành, dưới sự chỉ đạo của Trường Đại học Quản lý và công nghệ Hải Phòng, sự tạo điều kiện của ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà, sự hướng dẫn tận tình của thầy cô giảng viên tại Khoa và cán bộ phòng Kế toán tài chính cùng với sự cố gắng, nghiêm túc học tập, tìm hiểu của bản thân, em đã hiểu rõ hơn về công tác kế toán các nghiệp vụ kế toán tài chính, những kiến thức thực tế của vị trí kế toán viên tại công ty để so sánh được sự khác biệt giữa lý thuyết và thực tế từ đó hoàn thành khóa luận tốt nghiệp.

Đây là trải nghiệm thực tế tại công ty nên trình độ và lượng kiến thức thực tế còn hạn chế do đó không thể tránh khỏi những khiếm khuyết, với tinh thần ham học hỏi, muốn tiến xa hơn trong học tập em rất mong nhận được sự góp ý của các thầy cô giáo trong Khoa Quản trị kinh doanh – Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng và các cán bộ công tác tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà để báo cáo thực tập tốt nghiệp của em đầy đủ hơn về lý luận và bám sát với thực tế.

Em xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Danketoan.VN
2. Thông tin về công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà
3. Thông tin về phòng kế toán công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Ngọc Hà
4. Giáo trình kế toán, NXB ĐH kinh tế quốc dân Hà Nội (Năm 2011. Tác giả PGS.TS Phạm Văn Công.2011
5. Webketoan.vn
6. tailieu.vn